



潘公



PHAN CÔNG

BỒN CỬ ĐƠN KAI

par

PHONG SÁC

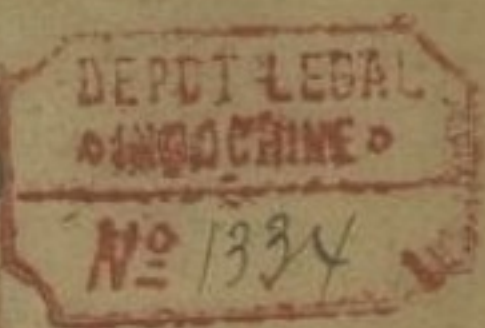


SAIGON
IMPRIMERIE J. VIET.

59, rue d'Ormay, 59

Août 1923

PHAN-CÔNG THƠ



Tông trào có tích Phan-Công,
Kim toàn trí đồng mưu mô,
Một trai chữ gọi Phan-Sanh,
Nghe đồn Bổng-đào non cao,
Phan-Sanh thừa với song thân,
Học thêm độn giáp cho tuyền,
Phan-Công bèn hỏi một khi,
Thừa rằng quyết đến non cao,
Phan-Công rằng trẻ nói sai,
Mây ai tìm đến động-đào,
Đâu đâu cũng đạo thánh hiền,
Phan-Công đặt gỏi thừa qua,
Lễ thường sanh tử tại thiên,
Phan-Công nghe trẻ cạm thừa,
Hề đồng cha cấp một thẳng,
Phan-Sanh khép nép thừa bày,
Một mình bả gỏi cũng xong,
Phan-Công cầm hết quân gia,
Phút đầu có chiều chỉ truyền,
Tạ ơn lãnh chiều đánh rành,
Ân oai khắp hết gần xa,
Có quan Bảo-giá trao dâng,
Sanh trai diện mạo tốt lành,
Tuổi vừa nên tám tài hay,
Tớ thấy sẵn bản vui chơi,
Cùng nhau đi dạo giáp vòng,
Gia đình mây đưa hải kinh,
Phan Sanh vừa gặp tức thì,
Phan-Sanh nổi giận lời đình,
Cọp buông Minh xuống tức thì,
Phan-Sanh đánh đá như bay,
Trần-Minh khờ thác rất mừng,
Vội vàng làm lễ thừa qui,
Ngãi sâu sánh tợ trời xanh,
Phan-Sanh nghe nói thiệt hơn,
Sanh rằng người ở thế gian,
Thôi thôi em khá lui chơn,
Tìm tiên học đạo cho an,
Em tua đang củ thẳng xông,

Làm quan Nguyên-soái lão thông trận đồ.
Dẹp an bờ cõi Việt, Hồ nghe danh.
Mới mười hai tuổi học rành lược thao.
Có ông tiên-tướng dạy trao phép thần.
Cho con lên chôn non thần tìm tiên.
Phòng khi giúp nước dẹp yên biên thủy.
Nay con tình nguyện muốn đi núi nào ?
Sang qua Nhược-thủy tìm vào Bổng-lai.
Người phạm ai tới Bổng-lai dặng nào ?
Hải-dông đâu dễ ra vào cảnh tiên.
Lựa là con phải tìm miền non hoa.
Muôn tìm non thánh dặng mà học tiên.
Tim thấy học đạo chỉ phiền nắng mưa.
Rằng con quyết trí tình tra khó dẫu.
Đi theo hầu hạ đỡ dặng chơn tay.
Thơ đồng theo giới rui may khó lòng.
Lạy từ cha mẹ quyết lòng xông pha.
Đừng ai nói lại con nhà tìm tiên.
Phan-Công Nguyên-soái trần yên Bắc-thành.
Vội vàng sửa soạn Bắc-thành trảy qua.
Mang đi hành phục âu ca thanh nhân.
Trần-Công trực chỉ trần an Tây-thành.
Trần-Minh là chữ tài danh ai tày.
Lêu lêu non núi chàng rày sẵn chơi.
Xem hoa đạo kiến thành thời thỏa lòng.
Hồ-lang ch y tợ tiên bóng Trần-Minh.
Đua nhau mà chạy lách mình cơn nguy.
Thầy con mạnh hồ bóng thì Trần-Minh.
Xông vào đánh cọp quyết binh lầy người.
Chấn vỡ nhẩy bổ chụp người thầy lay.
Hồ-lang kinh hải chạy ngay vô rừng.
Tưởng là hải cẩu bỏ rừng còn chi.
Đội ơn cứu tử dám bi tái san .
Xương tàn cốt rụi đã đánh ghi xương.
Khên thắm tể -tử nghĩa nhân rõ ràng.
Làm ơn há dễ trông dặng trả ơn.
Đề anh đời gót quan sơn băng ng n.
Sanh nên danh phận rõ ràng tổ tông.
Quê xưa trở lại về cùng mẹ cha.

Trần-Minh lời mới thưa qua, Xin theo huynh-trưởng đăng mà lập thân.
Việc nhà tôi vốn chẳng cần, Chị tôi nuôi dưỡng song thân vẹn toàn.
Tôi theo huynh-trưởng lên ngàn, Anh dẫu em đó lo đăng sử kinh.
Tứ sanh sanh tử chi ghinh, Theo anh học đạo sử kinh cho thành.
Sau dẫu gặp mở hội lành, Anh em ta xuống kinh thành đua tranh.
Sanh rằng hiển đệ lòng thành, Quyết lên sơn động học hành phép tiên.
Lâu ngày chớ khá ưu phiền, Chớ rằng thương nhớ xuân huyền tại đảng.
Chị người mây tuổi chưa tăng, Tác chừng bao lớn mà toan việc nhà.
Trần-Minh lời thiết thưa qua, Chị tôi mười tuổi tác là như anh.
Dường như tượng vẽ trong tranh, Mây ngời mắt phụng khuynh thành nở nang.
Hình dung đi đứng điệu dàng, Tiếng cười lời nói rõ ràng hữu duyên.
Phan-Sanh nghe nói tự nhiên, Trong lòng cảm cảnh thuyên quyên chí tình.
Vội vàng nói với Trần-Minh, Em mau họa lại dạn hình xem chơi.
Trần-Minh nghe tỏ mọi lời, Chơn dung họa lại tức thời chẳng sai.
Phan-Sanh xem rất ai hoài, Hình như tiên nữ ít ai dám bì.
Phan-Sanh liền nói vãn vi, Chị người quốc sắc đương thì xuân xanh.
Để anh họa thử hình anh, Ngồi kể chị bậu so hình bằng không?
Họa rồi Minh nhăm vừa lòng, Hình anh dạn chị xem đồng xứng nhau.
Về hình tôi đứng đằng sau, Nhăm xem anh chị cùng nhau ngồi gần.
Anh em cười nói phân trần, Thấy bầy chim nhạn xuống gần chơn non.
Hai người bắc đặng một con, Cây đem thơ tín lâu son để huê.
Thơ hình phong kính gửi về, Hình ai tên này chữ để chẳng sai.
Anh em vui dạ cả hai, Buộc thơ cho nhạn vãn dài thơ than.
Dạn dò chim nhạn vừa an, Nhạn bèn chớp cánh tách ngàn bay xa.
Sanh, Minh từ ấy trải qua, Bỗng-lai thả g tới dặm xa dễ sờn.
Đoạn nầy nói việc quân nhơn, Theo cùng công-tử gặp cơn hiểm nghèo.
Trần-Minh thê đã cheo leo, Hồ-lang bắt mất khó theo khó tầm.
Cùng nhau bàn soạn lo thăm, Trần-Minh công tử không tầm thấy thi.
Ta mau trở lại tức thi, Bày qua các việc hiểm nguy cho tăng.
Quân-nhơn về tới gia đảng, Dấu đuôi bám lại rõ ràng thĩ chung.
Trần-Công nghe báo hãi hùng, Ngã lẳng khóc kẻ khôn cùng nỗi con.
Hùm đà bắc trẻ trên non, Mười phần chắc mất chẳng còn trông chi.
Đau lòng xót dạ ai bì, Trần-Minh con hỡi chi li cốt tàn.
Viết tờ rao khắp tổng làng, Anh hùng võ nghệ lên đảng tìm thầy.
Ai đem hải cốt về đây, Bạc vàng trọng thưởng nói nay nhớ lời.
Ba ngày tờ chạy khắp nơi, Châu kia quận nọ đều thời rõ thông.
Anh hùng hào kiệt tây đông, Xét ra đều ấy hết trông kiếm tầm.
Miệng hùm thịt đã nhập tâm, Cá về biển bắc còn tầm nổi chi.
Vợ chồng Bào-giá sầu bi, Thương con chết thảm thấy thi chẳng toàn.
Nữ-Anh nước mắt chứa chan, Nhớ em khoản kheái lòng nàng chẳng an.
Thăm thương dạ lòng bàn hoàng, Vườn hoa thơ thán lòng càng ngẩn ngơ.
Chín chiu ruột rồi như tơ, Thấy con chim nhạn dật dờ vườn hoa.

Nữ-Anh cất tiếng nói ra, Sao chim nhận đèn vườn ta đặt dở !
Xem qua cặng buộc phong thơ, Nữ-Anh mở lầy bấy giờ xem qua.
Chon dung thầy đủ cả ba, Nhìn xem hình lạ để là Phan-Sanh.
Nhắm đã phải mặt trai lành, Mày tâm mắt phụng đã đành tốt xinh.
Sau lưng có ảnh Trần-Minh, Miệng cười tay vịn nơi mình Phan-Sanh.
Nàng xem hình vẽ đành rảnh, Cấn duyên chưa rõ tánh danh đã tằng.
Mừng cho thân-đệ bình an, Mau vào thừa lại nghiêm đường đặng hay.
Trần Công buồn bức đêm ngày, Nữ-Anh vào đèn thừa bày vân-vi.
Ngờ là bảo đệ biệt thi, Nào hay hình đặng còn ghi rõ ràng.
Thừa cha nghiêm lại cho tằng, Con thơ thiếu trí khó bản thị phi.
Trần-Công mừng dạ xiết chi, Ngờ là con lão thầy thi chẳng toàn.
Mừng cho trẻ khỏi tai năng, Trần gia hậu phước vẹn toàn thân danh.
Nàng rằng công-tử Phan-Sanh, Cứu em đặng sông đồng hành non cao
Trần-Công khó tính lẽ nào, Nhắm xem hình tượng xiết bao vui lòng.
Bản đi luận lại chưa xong, Bà dành ôm tượng vào lòng xem chơi.
Ông rằng mụ chớ nhiều lời, Dực dành chi bấy hình thời rách đi.
Chi bằng giảng giỡn án ni, Vợ chồng con cái xem thi kỹ cang.
Nữ-Anh Phan-Sĩ ngồi ngang, Phan-Sanh hình tượng xem rầy xin thay.
Trần-Minh hình đứng sau rầy, Vịn vai Phan-sĩ mặt mày hân hoan.
Trần-Công rằng khó luận bản, Hay là trời định Trần, Phan dươn tình.
Thôi thôi để lão thượng trình, Bắc thành đèn đỏ sự tình mới thông.
Nữ-Anh theo lão thẳng xông, Đền nơi Phan tượng ngỏ hồng tạ ơn.
Trước là rõ việc giả chon, Sau là phần nổi thiệt hơn việc đời.
Cha con vội vã tách vời, Ba ngày thôi đã lên nơi Bắc-thành.
Quân nhơn vào gởi đánh rảnh, Có quan Bảo-giá Tây-thành đèn chơi.
Phan-Công ra rước tức thời, Thỉnh vào dinh nội bày lời công tư.
Truyền quân dọn tiệc bày chữ, Phan, Trần trả rượu việc tư bày lời.
Trần-Công bèn hỏi tức thời, Chẳng hay công-tử chơi bởi nơi nao ?
Hỏi rồi kêu Nữ-Anh vào, Con mau đứng tượng lẽ nào xem chơi.
Cho hay đồ tượng duyên trời, Anh dẫu an dạ sau thời lời trao.
Phan-Công chưa tỏ âm hao, Xem qua bức tượng lẽ nào khó toan.
Phan-Sanh tên ký rõ ràng, Nhìn theo tuồng chữ tỏ tằng không sai.
Con ta học đạo Bồng-lai, Tìm miền tiên-cảnh dặm dài xa thay.
Ai mà họa tượng gởi đây, Cấn nguyên chưa rõ sự nầy khó toan.
Trần-Công tâm sự bày tằng, Phan-Công nghe đã rõ ràng cấn nguyên.
Trời đã sở định lương duyên, Em xin gã tiếng phỉ nguyên snôi gia.
Chờ cho con trẻ về nhà, Chon ngày huỳnh-đạo giao hòa sánh đôi.
Trần-Công nghe nói lòng vui, Clà con từ tạ phần hồi bốn dình.
Đoạn nầy nói việc Sanh, Minh, Non cao học đạo tâm tình nào khuấy.
Trải qua non nước cỏ xanh, Bồng-lai lò thầy cối tây hầu gán.
Anh em chi xiết lòng mừng, Đá xanh hoa mọc có từng xinh thay.
Nhìn tường huê hỏa đông tây, Hơi trầm mùi quế hương bay lạ lùng.

Xinh thay kiến vật non Bồng, Huê thơm bá quả ai trồng khắp nơi.
Anh em cứ việc tách vôi, Qua cầu ngàn dặm chơn đời đèn hang.
Động ông tiên tứ rõ ràng, Sanh, Minh qui gỏi thạch bàn thừa qua.
Tiên-ông thời mới thốt ra, Ở đâu người tới tìm ta việc gì ?
Hai chàng cúi lạy thừa qui, Chúng tôi quyết dạ tới thì nhờ ông.
Tiên-ông nghe nói có lòng, Học thời thầy dạy để phòng hẹp chi.
Thiệt tình thấy đã tiên tri, Bắc cầu nước-thủy độ đi biển nầy.
Hai con rày đã đến đây, Ở mà học đạo chẳng chầy cũng thông.
Đi sơn đảo hải tây đông, Thâu đường muôn dặm đi trong nửa giờ.
Truyền cho mấy cuốn binh thư, Hai con rày học sau nhờ tâm thần.
Lại cho tên pháp cung thần, Bắn đầu trúng đó mười phần chẳng ly.
Tần-Minh tuổi nhỏ không bì, Phan-Sanh thứ nhất việc chi cũng rông.
Hai người ở chôn non Bồng, Sớm khuya học với tiên-ông lâu dài.
Chỉ công mài sắc hôm mai, Nên kiếm có thuở hữu tài rở danh.
Đoạn nầy nói việc Nữ Anh, Ở nhà trông đợi xem hình xót xa.
Đêm ngày luồng những vào ra, Hình dung thấy đó người mà ở đâu.
Vào ra nào lập cơn sầu, Đêm đông vô vô khôn âu khó lường.
Khôn cùng trốn thờ thắm thương, Bỏ âu quên ngủ sanh đường tương-tư.
Càng ngày càng ốm càng hư, Phòng loan năm mai nói ừ cũng không.
Vợ chồng bảo-giá nào thông, Khôn tương ái nữ trong phòng bệnh chi.
A-huôn thị-nữ thừa qui, Cô tôi mê tượng nằm thi phòng sau.
Ông bà thầy trẻ dàu-dàu, Con ôi chớ khá buồn rầu làm chi.
Biết rằng có thiệt việc ni, Hay là chim nhạn nó thi khuây ta.
Con tua an dạ cho qua, Khá chớ Phan-sĩ về nhà sẽ hay.
Nào dè thời vận khiến day, Họ Phan lắm hại mắc rày lao đao.
Chánh-cung mạo ầu tại tráo, Mưu cùng họ Vạn lời giao đã rồi.
Cớ thâm kiêu chiêu ra đời, Phan-Công nguyên-soái phản hồi đề kinh.
Nói rằng mật nghị triều-đình, Mau mau nhập nội sự tình lo âu.
Phan-Công nào rõ mưu sâu, Tưởng là thánh-chỉ mau mau lược vào.
Chánh-cung liền nắm cầm bảo, Hô rằng Phan-tướng loạn vào thâm cung.
Phan-Công vội vã tâu cùng, Tôi vưng thánh-chỉ cứu-trùng triệu lai.
Chánh-cung rằng chẳng biết ai, Hành hung cứ việc níu hoài Phan-Công.
Phan-Công khó nổi vầy vùng, Biết lắm quyết kê hải hùng khó toan.
Trồn lấu nổi tiếng nhật khoan, Tam cung văn võ bá quan rộn ràng.
Phan-Công văn võ song toàn, Cầm cung bèn nhảy khỏi hàng quân vầy.
Vua cùng văn võ đông tây, Phan-Công thầy chúa chấp tay thọ hình.
Bá quan ai cũng thương tình, Bởi lắm mưu độc nên mình thọ ương.
Ai ai xem thấy đều thương, Lịnh truyền đem chôn khám đường xử phân.
Một người họ Vạn tên Thân, Phan-Công cậy sức vô thần khinh khi.
Tội chàng bỏ ải mà đi, Thâm canh nhập nội ý chi nào tàng.
Mong lòng phản quốc đây loan, Hay là sắc dục sanh đảng ô dâm.
Lén vào cung nội tôi tằm, Chánh-cung bắt đặt chẳng lăm chẳng oan.

Lịnh vua phán giữa trảo đảng, Phan-Công tội ấy rõ ràng ưng không.
Chỉ truyền dẫn khỏi thành trung, Pháp trường trăm thủ hỏi không làm gì.
Trần-Công vội vả tàu qui, Mồn tâu thánh-thượng tra thí cho miêng.
Phan-Công trọng trần bắc Phiên, Vô an di địch đặt an nước nhà.
Vưng lời đòi lại triều-ca, Người vưng thánh-chỉ về tòa Đề-kinh.
Không về khi lịnh thánh minh, Về thời lại bị tội tình xin thương.
Vua nghe lời tâu tỏ tường, Đòi Phan-Công đèn triều đường chấp tay.
Phan-Công qui gồi tàu bày, Bèn đem chiêu-chỉ đứng ngay bệ tiêu.
Vua xem chiêu chỉ chưa yên, Ngay gian nào rõ căn nguyên chánh tà.
Giam vào ngục thất hầu tra, Chờ cho hội nghị chánh tà sẽ hay.
Thái-sur họ Vạn mưu hay, Gởi thơ Phiên-chúa tỏ bày gian manh.
Đã trừ Phan-tướng Bắc-thành, Chờ ngày hạ sát đã đánh phân thây.
Mau đem binh đèn Hà-tây, Bắt hoàng-thái-tử tuyệt nay Tông-trào.
Bắt rồi quan ải thẳng vào, Nội công ứng biến lẽ nào có ta.
Thái-sur thơ ấy gởi qua, Phiên-vương xem rõ lòng đã mừng thay.
Lịnh truyền vô tướng ai tày, Phân làm mây đội chọn ngày hành binh.
Tiêu-Thiên soái tướng tiên chinh, Ầi-quan kéo tới kẻ binh hăng há.
Hậu-quân Hắt-Hổ kéo ra, Sắc sai hai tướng thẳng qua Tông-trào.
Phiên binh tân bộ hùng-hào, Ầi quan kéo tới chào rào đóng binh.
Kim-chùy Kim-đạn oai-thinh, Hà-tây trần độ giữ gìn đông cung.
Phân binh mọi sự đã xong, Gởi thơ thừa-tướng dặn lòng cho an.
Thái-sur xem thấy thơ san, Coi thơ nghị luận cho an lẽ nào.
Hỏa-xa vưng lịnh đòi vào, Em tui ra sức lược thao phen này.
Ôn-hầu đòi đèn chớ cháy, Em ra oai sấm đoạt nay Tông-trào.
Hai em an dạ chớ nao, Thừa cơ ứng biến lẽ nào liệu toan.
Phan-Công từ mặc tai nạn, Nữ-Anh nghe nói lòng càng xót xa.
Một ngày cũng đạo mẹ cha, Nàng đem cơm nước đèn mã dưỡng nuôi.
Phan-Công xem thấy ngậm ngùi, Mặt chồng chưa biết mà nuôi cha chồng.
Khuyên con chớ khá đợi trông, Con về lo việc lấy chồng kịp xuân.
E con trông đợi lỡ chừng, Con ta còn mất núi rừng nào hay.
Nữ-Anh nghe nói châu mày, Xin cha chớ nhất con rầy thêm trông.
Tuy là chưa gặp mặt chồng, Một lời gá nghĩa giữ đồng chung thân.
Phan-Công than thở nhiều lời, Ngày sau cha sẽ đến ân công này.
Tiếng đồn khắp hết đông tây, Thái-sur hay dặng đêm ngày lo toan.
Thương thay cho phận Tử-hoàng, Hà-tây sẵn bầu lăm san xa vơi.
Mãng xem non nước vui chơi, Phiên binh mai phục tức thời ó vang.
Kim-chùy bắt dặng Tử-hoàng, Quân nhơn về báo bệ vàng tòa chương.
Bá quan đương hội trảo đường, Xét về Phan-tướng cho tường án chỉ.
Phán cùng văn võ đơn tri, Tội quan Phan-tướng xử thì làm sao.
Trần-Công đặt gồi tàu vào, Phan-Công vô nghệ anh hào có danh.
Xin vua xét lại cho minh, Chiêu đòi có án xét tình thậm oan.
Thiệt là chiêu chỉ thánh-hoàng, Ân son thiên-tử rõ ràng chẳng sai.

Vua nghe tâu cũng vừa tai, Bá quan quí tâu bệ giai vội vàng.
Chắt là có kẻ mưu gian, Bày ra kiểu chiều lòng toan hại rày.
Trên dẫu chẳng xét gian ngay, Chúng tôi nạp chức về rày thứ dân.
Ở đây sau khó muôn phần, Nếu không vưng chiều nghịch thần chẳng sai.
Vưng lời về tới kim giai, Lệnh trên cũng giết nào ai dám phò.
Thánh-hoàng ba liệu bày lo, Xét ra Phan-tướng đáng đo oan tình.
Thái-sur tâu giữa trảo-đình, Phan-Công sanh loạn quyết tình phản vương.
Thơ sang Phiên-quốc mây trướng, Hẹn ngày đây loạn oai cường giao công.
Trước về thăm loạn chánh-cung, Tội ứng trăm thù chẳng dung gian tà.
Vua nghe thừa-tướng tâu qua, Gian ngay khôn ắt chánh tà khó phân.
Lệnh truyền cách chức về dân, Phan-Công lạy tạ phần phần ra về.
Thương vì đôi trẻ ừ ừ, Mặt chưa gặp mặt phải về liệu toan.
Nếu không thời lão phôi gan, Giữa trảo liêu thác các quan tỏ tình.
Bể trên lòng ở chẳng minh, Từ đây an phận ầu mình theo dân.
Bốn phương thiên-hạ đồn rân, Phan-Công bị tội hối dân an mình.
Chúng dân làm lễ tiếng hành, Cùng nhau lạy tạ lời lành chúc đưa.
Đập dều kẻ khóc người thừa, Phan-Công cảm tạ lễ đưa xin hồi.
Từ nay hai ngã phân rồi, Đây về bốn quán đó về thôn hương.
Nhơn dân nghe nói cảm thương, Ông về an hưởng quê hương thanh nhàn.
Ai quan sở tâu trảo đảng, Tây-phiên đây loạn binh sang dấy-dấy.
Rân rân nhơn mã đông tây, Ai quan cô thế tâu nay lĩnh trời.
Vua xem tờ tâu rụng rời, Đẳng vắn đại cổ đòi thi bá quan.
Đức vua phán hỏi rõ ràng, Bá quan ai chịu dẹp loạn giặc Phiên ?
Phúc dàu quân tới báo liên, Đông-cung ngoạn kiến bị Phiên bắt rồi.
Vua nghe than khóc mọi hồi, Trong cung thứ-hậu đứng ngồi không an ?
Lời vàng phán hỏi bá quan, Làm sao cứu đặng tử hoàng tại Phiên ?
Thái-sur trước bệ tâu liên, Phan-Công sanh sự nhàn tiền quả nhiên !
Giao thông với nước Tây-Phiên, Bây giờ có việc nhàn tiền nào sai.
Lệnh vua nghe tâu bên ngai, Phán rằng Phan-tướng chẳng sai đâu là.
Chạy tờ hành-thiệp gần xa, Ai dưng Phan-tướng chương-tòa thưởng công.
Tờ rao khắp hết tây đông, Nhơn dân giàu biết Phan-Công bất hình.
Thái-sur tâu trước long đình, Nghe rày bảo-giá sớm sinh một nàng.
Nữ-Anh tên đặt rõ ràng, Tuổi vừa hai sáu dung nhan trót vời.
Tốt xinh quốc sắc trên đời, Công-hồ Phiên-quốc tức thời lui binh.
Vua nghe lời tâu đẹp tình, Dạy đòi Bảo-giá Nữ-Anh nhập trào.
Cha con vưng chĩ bước vào, Tông-vương xem thấy thanh cao dạn hình.
Phán cùng Bảo-giá phân minh, Việc trọng nhà nước cảm tình tôi ngay.
Nữ-Anh thiết gái xinh thay, Công-hồ Phiên-chúa ngỡ may khỏi loạn.
Nữ-Anh tâu trước ngai vàng, Xin vua xét lại trung cang công thần.
Nở nào nghe đũa gian nhân, Phụ đứng trung thần thiếu kẻ chồng ngăn.
Sao không mưu trí tài năng, Khiên đem nữ sắc cầu thân Phiên-thành.
Tông-trào sao khỏi nhơ danh, Tây-di lừng lẫy tung hoành nước ta.

Chi bằng dây động cang qua, Đem binh cự chiến mới là có oai.
Vỏ văn mở hội trong ngoài, Anh hùng tụ hội kén tài binh Phiên.
Vua nghe nhời tàu nhậm liên, Lịnh truyền mở hội cầu hiền hôm mai.
Hỏi nàng trung ngãi là ai, Nữ-Anh qui tàu trước ngai rõ ràng.
Dòng trung nhắm có họ Phan, Năm xưa phạt Bắc bình an nước nhà.
Bởi tin chiêu chí hoàng-gia, Về trào mắt tội nay đã hết ai.
Thái-sur cứ việc tàu hoải, Phan-Công trước đã cỏi ngoài hòa Phiên.
Đền nay việc thầy nhần tiên, Tờ về phi báo liên liên trong trào.
Bôn phương thiên hạ lao xao, Công-hổ chẳng tiện kê nào ra chi.
Đức vua phán trước đơn tri, Ai mà lãnh mạng biên thì cứu dân ?
Bá quan ngồi ngó thất thần, Vua liền phán hỏi họ Trần tính sao ?
Nước nhà gặp lúc sóng xao, Phiên cùng bảo-giá lời trao cầu hòa.
May dầu an nước lợi nhà, Bia vàng danh tạc chương tòa tặng phong.
Nữ-Anh phiên nảo trong lòng, Liễu mình sông thác rạng trong miếu đường.
Nàng liền tàu trước tòa chương, Tôi xin lãnh mạng ái đường hưng bình.
Kèo mà Phiên tặt dễ khinh, Đánh dầu không lại đưa mình mới ưng.
Hai bên văn võ triều thần, Nghe lời nàng tàu trăm phần sợ thay.
Đức vua căm giận phán rày, Tại người tình nguyện dạn dày to gan.
Nữ-Anh chớ khá thờ than, Cấp binh muôn đội ăn vàng ban cho
Có tài trí đồng khối lo, Binh Phiên thắng trận thưởng cho muôn ngàn.
Nữ-Anh vưng lịnh thờ than, Nàng bèn mượn hiệu họ Phan để cờ.
Bên Phiên chưaặng mặt thơ, Tiêu-Tiên Hắc-Hồ thầy cờ Phan-Công.
Tướng binh khiếp vía kinh hồn, Lui nhau đồn trú bôn chôn làm thành.
Tiếng nàng nayặng vang danh, Tây-phiên dẹp được đã thanh cỏi ngoài.
Ban sư về tàu kim giai, Thanh-hoàng bang thưởng hôm mai phĩ tình.
Đoạn nầy nhắc việc Sanh, Minh, Bổng lai nương náo học tinh phép tài.
Bây lâu ở chôn non đoài, Nay xuôi trong dạ ai hoải nhớ cha.
Lạy thấy vội vả thừa qua, Xin chớ lui gót thăm cha tại đường.
Sau là ra chôn khoa trường, Học nên ai cũng lo đường lập thân.
Tôn-sur nghe trẻ tỏ phân, Hai con gặp dịp cứu dân tai nạn.
Những lo khoa cử lờ-làng, Cha con chẳngặng nhứt trảng thầy nhau.
Thấy cho linh được một bầu, Gặp ai cứu nầy mặc dầu liệu toan.
Anh em khi ấy luận bàn, Làm phép thâu đảng mau đến trường thi.
Tới nơi thầy giặc tư vi, Binh reo ngựa hí tiếng thì tợ ong.
Trông cờ đánh nhát song song, Chư nhu đầu đó tranh hùng nơi đây.
Sanh, Minh hai sĩ tới rày, Tư bề thiên hạ coi đây thiều chi ?
Hai người vào trước trường thi, Thái-sur mới hỏi tên chi phân tằng ?
Hai người qui bắm vội vàng, Tôi con Phan tướng rõ ràng Phan-Sanh.
Người nầy vồn thiết Trần-Minh, Con quan bảo-giá Tây thành Triều-ca.
Thái-sur nghe nói đuổi ra, Phan, Trần con nguy ai mà cho thi.
Truyền quân đánh đuổi nó đi, Đứng cho hai đứa đứng chi trong trường.
Anh em giận hỏi cho tường, Lịnh vua bày hội khoa trường làm chi.

Quan trên sao chẳng cho thi, Chẳng cho ta cũng chẳng đi đâu mà.
Thái-sur giận hờn quân gia, Nó là con giặc đuổi ra khỏi lầu.
Chớ cho nó nói cơ cầu, Chẳng ra bầy cũng nắm đầu kéo ra.
Trần-Minh tánh nóng bôn ba, Đá cho một đá quân gia té nhào.
Đôi bên quân lính lao xao, Áp vô bắt buộc hùng hào quá đông.
Hai bên súng bắn đùng đùng, Hai chàng tráng trố vốn không nhằm mình.
Phan-Sanh nói với Trần-Minh, Nó toan làm dữ chẳng lành em ơi.
Em mau ra sức một hồi, Trừ loài gian nịnh cho rồi mới an.
Giọt roi bên đánh rộn ràng, Quân nhơn bôn phía la vang kêu trời.
Cầm roi Minh nhảy tức thời, Đánh quan giám khảo kêu trời trúng vai.
Thái-sur bị bệnh chạy dài, Quân nhơn vớ chạy chẳng ai cự cùng.
Trần Minh quyết chí hành hung, Trường thi phá nát hết trông khoa kỳ.
Quân nhơn bị bệnh khôn đi, Trần-Minh cho thuốc đều thi đặng an.
Anh em từ ấy ra tràng, Trở về bốn cảnh gia trang quê nhà.
Thái-sur trọng thích thay là, Bệ vãng vào đó tàu qua sự linh.
Con quan bảo giá Trần-Minh, Trường thi phá nát tan tành còn đâu !
Đánh tôi chút nữa bẻ đầu, Quang bình mang bệnh quân hầu cũng lâm.
Xin vua sai tướng truy tầm, Bắt quan bảo-giá đem cùm ngục trung.
Con chàng mạo tiếng Phan-Công, Để cớ phạt Bắc làm hùng biên thành.
Xin vua sai triệu về kinh, Bắt nằng trị tội tức mình phải ra.
Vua liền sai Vạn-hoá-Xa, Đem binh ra đó bắt mà Nữ-Anh.
Lại sai sứ đến Tây-thành, Bắt quan bảo-giá gia hình chẳng tha.
Lệnh vua quở mắng quân gia, Tiên-phong võ nghệ bay mà ảm chi.
Đề cho nó phá trường thi, Đánh quan giám-khảo vậy thì hành hung.
Quân-nhơn tàu trước đến rồng, Trường thi cho mặt anh hùng chừ châu.
Có hai danh sĩ ở đâu, Đồng vào ứng thí xin hầu giám quan.
Thái-sur quở mắng đã vang, Dạy quân đánh đuổi hai chàng phải đi.
Hai chàng lời hỏi vắn vỏi, Quân-nhơn vậy phũ tứ vi bắt rầy.
Hai chàng thuật pháp rất hay, Súng trường tay quật đạn bay khỏi mình.
Hai người sức mạnh khó kinh, Vách thành đá ngã tan tành như không.
Quân-nhơn bị vít rất đông, Nó bèn cho thuốc cũng không can gì.
Vua nghe lời tâu xét suy, Việc này sanh rồi tại thi Thái-sur.
Cho nên hội thí phải hư, Ước lòng nên nó chẳng từ chẳng kiên.
Bệ rồng vua ngự chẳng yên, Hai bên văn võ nội thiếng sợ thay.
Lệnh vua mới hỏi quân rầy, Các người có thầy mặc mấy hay không.
Quân-nhơn tâu giữa bệ rồng, Xưng rằng con của Phan-Công Bắc-thành.
Nó thi mặt đỏ mày xanh, Tác chừng mười bốn tốt xinh lạ lùng !
Một chàng mặt đỏ lóa trông, Xưng con bảo-giá Trần-Công Tây-thành.
Tuổi chừng hai tám xuân xanh, Thiệt là võ nghệ tinh anh lạ lùng !
Vua nghe quân tâu bệ rồng, Ước hai sĩ ấy địch cùng Phiên-bang.
Ất là rước đặng tứ-hoàng, Bắt binh tại bởi giám-quan yểm tài !
Lời đình vua quở trên ngai, Thái-sur mau kiếm hiền tài về đây ?

Nhược bằng tám chảng đặng rày, Tội kia không thử mạng nầy chảng dung.
Phán rồi vua trở vào cung, Thái-sur khiếp vía chơn run lui hải.
Hòa-Xa binh kéo dặm dài, Gặp hai sĩ ấy đi ngoài cội thung.
Bình trào voi ngựa rất đông, Phũ vây nam bắc anh-hùng đua tranh.
Hòa-Xa miệng có cặp nanh, Xông ra địch với Phan-Sanh đầu tài.
Hai đảng ai chảng nhường ai, Hòa-Xa đệ nhứt anh tài dám đương.
Dùng mình lửa cháy tứ phương, Khói đen mịt mịt ai tường tài cao ?
Phan-Sanh cầm quạt, quạt vào, Lửa day cháy lại ào-ào tợ đông !
Quân nhơn vờ chạy rùng rùng, Hòa-Xa lược tới địch cùng Sanh, Minh.
Trần-Minh nổi nóng tung hoành, Roi thần liễu đánh trúng mình Hòa-Xa.
Cặp nanh đều gãy văng ra, Máu tuông lai láng chảng đã kinh thân.
Hòa-Xa còn có phép thần, Phung ra lửa cháy rần rần một khi.
Phan-Sanh cầm quạt quạt đi, Lửa tuông trở lại cháy thi quân gia.
Sanh-Minh bắt đặng Hòa-Xa, Trói vào đại thọ vạy mà bỏ đi.
Hòa-Xa hóa lửa tức thì, Cháy dây khói trói kịp kỳ lui binh.
Hòa-Xa trở lại tới dinh, Vào thưa huynh-trưởng sự tích đặng hay.
Sanh-Minh đã lở hội rày, Anh em nghỉ mệt rồi quay Hà-tây.
Thầy binh Phiên-quốc dầy dầy, Bắt ông hoàng-tử cầm nầy cũi đồng.
Kim-Chủy Kim-Đoạn tướng hung, Điều ông hoàng-tử nạp cùng Phiên-vương.
Dẫn đi vừa được nửa đường, Sanh-Minh xảy gặp tư lương hồi rày.
Đông-cung trong cũi chấp tay, Hai người làm phước cứu nầy khỏi nạn.
Tôi đây vốn thiệt tử-hoàng, Con vua Tông-quê : trào đảng thành đồ.
Đi sẵn gặp lũ Phiên-Hồ, Bắt cầm cũi sắt giải vô Phiên-thành.
Mỗi lòng trông đợi tướng lành, Triều đình chảng kiếm đã đánh bỏ tôi.
Sanh-Minh nghe nói vừa rồi, Cung thần bản giặc một hồi tan hoan.
Đông-cung thân thể vẹn toàn, Phiên-binh khi ấy nhận nhân lao-xao.
Kim-chủy Kim-Đoạn tài cao, Đem binh theo bắt hùng hào đua tranh.
Tư bề tình những Phiên-binh, Tử-hoàng xem thấy hải kinh bối hồi.
Hai anh sao hồi còn ngồi, Chảng lo mà chạy một hồi cho xong ?
Phan-Sanh quạt phép mới dùng, Tự nhiên nổi trận gió giông ào-ào.
Phiên-binh xem thầy lòng nao, Gió day cây ngã người nhào khó toan.
Kim-chủy Kim-Đoạn tài ngoan, Hóa ra vách lũy ngăn ngang mặt liên.
Roi kia kiệp đánh liên liên, Trần-Minh đôi địch trận tiền bại ngay.
Thật cơ Minh đã chạy rày, Phan-Sanh tiếp chiến đánh nay xứng tài.
Ngày đêm cầm cự đánh hoài, Tướng Phiên vốn thiệt anh tài có danh.
Tử-hoàng xem thấy hồn kinh, Hèn chi tướng Tông người đã bỏ ta.
Nay nhờ hai vị tài hoa, Thần thông đệ nhứt cứu ra cũi đồng.
Thôi thôi ta chạy cho xong, Nó đông vô số đánh không đặng rày.
Đạn tên dường thê mưa hay, Phan-Sanh bắt hết trong tay mà cầm.
Vang dấy tiếng súng âm-âm, Sanh, Minh xông lược chảng nhằm tới ai.
Tướng Phiên hết thê chạy dài, Lui binh trở lại đóng ngoài ải quang.
Sanh, Minh từ tạ tử-hoàng, Đức ông trở lại dặm ngàn tôi đi.

Đông-cung nghe nói sấu bi, Hai anh trở lại đơn tri cùng ta.
Về tàu thiên-tử chương-tòa, Phong hầu hai vị lòng ta mới đánh.
Anh em thôi mới tỏ tình, Thái-sur giám khảo bắt mình yếm tài.
Hai tôi chẳng nhịn và hai, Phá trường lại đánh nhằm vai gian thần.
Nên nay tôi phải ăn thân, Xin ông rộng lượng giải phân cho tường.
Đông-cung nghe nói lòng thương, Anh em từ tạ quê hương ăn mình.
Lúc nầy nói việc triều-đình, Thái-sur sai bắt Nữ-Anh gia hình.
Nào hay đã lậu sự tình, Nữ-Anh nằng đã lánh mình theo dân.
Khâm sai đi tới rần rần, Kiếm tìm khôngặng quờ rần ải đồng.
Tội nằng giã tiếng Phan-Công, Triều-đình dạy bắt sao không thấy nằng.
Sứ thần trở lại bệ vàng, Tàu qua thiên-tử tỏ tâng phân minh.
Vua ngồi dựa bệ làm thính, Binh Phiên đã rõ sự linh kéo qua.
Gạc đông vô sò hằng hà, Đánh vào quan ải dân đã vỡ tan.
Sớ về cầu cứu trường an, Lệnh vua đương nhớ từ-hoàng ngồi trông.
Nghe quân về báo hải hùng, Không ai ra chôn ải đồng chông ngăn.
Đức vua lo sợ mười phần, Hai bên văn võ triều thần khó toan.
May thay cho phận từ-hoàng, Thành-đô về tới bệ vàng qui tàu.
Thái-sur xem thấy lắc đầu, Bá quan mừng rỡ hết rầu vui thay.
Thứ-phi nghe báo mới hay, Phấn phẫn chơn bước ra rày mừng con.
Nhờ trời mớiặng vuôn tròn, Ngờ là con thác không còn Tông-bang.
Đông-cung tàu trước bệ vàng, Cứu con toàn mạng hai chàng Sanh, Minh.
Vua ngồi trên bệ dùng mình, Bá quan văn võ hải kinh rụng rời !
Đức vua phán hỏi một lời, Sao con chẳng rước hai người về đây ?
Từ-hoàng tàu giữa thành tây, Hai chàng không dám về đây đâu là !
Ngày xưa ứng khí khôi khoa, Thái-sur đánh đuổi đi ra tức thì.
Hai người cải lẽ văn vi, Lệnh vua mở hội khoa kỳ chi đây.
Thái-sur quờ mặng vang dầy, Truyền quân đánh đuổi đông tây tức thì.
Hai người tức giận sân si, Cùng nhau giải phá trường thi chẳng chầy.
Phá rồi qua xứ Hà-Tây, Gặp Phiên dẫn trẻ đương đi giữa đàng.
Hai người nghe tiếng thở than, Hỏi con phân nói mọi đảng thì chung.
Hai người đáng mặt anh-hùng, Binh Phiên vỡ chạy cũi đồng phá tan.
Đưa con được ít dặm đàng, Hai người từ giã về làng theo dân.
Thiệt là đáng mặt hiền nhân, Binh thơ lâu thuộc phép thần thông thay.
Xin cha mở lượng cao dày, Trần-Công Phan-tướng đòi rày mới xong.
Trước quờn ban thưởng gia phong, Đến ơn hai sĩ thỏa lòng trung lương.
Đức vua nghe tàu tỏ tường, Truyền tha bào-giã tiền đường đòi vô.
Chưa tường Phan-tướng ở mô, Thánh hoàng phê chiếu tìm choặng người.
Châu-tri chiếu khắp nơi nơi, Phan-Công nghe có lệnh trời đòi ta.
Đòi rằng trọng bịnh chẳng ra, Sớ về tàu lại chương tòa vua hay.
Đông-cung nghe nói thương thay, Lệnh truyền xe giá rước rày lão quan.
Từ-hoàng vội vả băng ngàn, Gươm vàng nẹp bạc chắt đàng quân đi.
Tới nơi tìm kiếm đông tây, Đòi làng dên đó hỏi rày họ Phan.

Làng thưa rằng có lão quan, Ở làng mang bệnh chưa an mình người.
Đông-cung nghe nói lụy rơi, Đam ta tới đó bày lời vãn an.
Làng đem vào đền quan Phan, Phan-Công xem thầy vội vàng bước ra.
Chúa tôi mừng rỡ thay là, Mới đăm tụt sự chánh tả bày ngay.
Từ ta bị bắt Hà-Tây, Gặp con lão-tướng giải vây đem về.
Ơn sâu vạn hải thiên khê, Nay tâu thiên-tử rước về báo ân.
Thánh-hoàng y tâu ân cần, Chiều ban xá tội, thi ân phục quyền.
Phong làm nguơn-soái Bình-phiên, Công thần cực phẩm chớ phiến chấp ta.
Phan-Công thọ chiều hoàng-gia, Theo ông thái-tử về tòa Tông-vương.
Đức vua ngồi ngự tòa chương, Hai bên văn võ triều đường châu đông.
Chúa tôi đương nhắc Phan-Công, Đã cho chiều triệu sao không thầy về.
Hay là lão tướng chấp nê, Không cần quờn trước nhảm bề tung hô.
Hai người đã tới trao đồ, Phan-Công hoàng-tử bước vô lạy mừng.
Vua xem nước mắt rưng-rưng, Trầm lâm không xét, trung thần cách xa.
Đền nay rõ việc chánh tả, Lã-quan chớ khá nại hà làm chi.
Từ ngày lão-tướng ra đi, Phiên-nô dậy loạn biên thùy hại dân.
Bá quan văn võ quân thần, Chẳng ai ra sức cứu dân dẹp loạn.
Nữ-Anh cớ mạo họ Phan, Phiên-nô khiếp sợ chạy tan chẳng kinh.
Trầm sau nghe đũa bát minh, Nữ-Anh sợ tội ăn mình khó truy.
Phan-Công nghe nói sầu bi, Dầu tôi sợ tội chồn đi phương nào !
Bây giờ biết tính làm sao ? Chạy tở tìm kiếm lao-xao tư bề.
Nữ-Anh từ lúc chồn về, Ẩn theo lẽ thứ nhiều bề tân toan.
Nhưng là trưởng ấp trùm làng, Như mèo thầy mở gặp nàng thời ve.
Rập nhau dựng áp một phe, Nữ-Anh chạy khỏi đền kẻ nhà công.
Làng đương tề lễ thần Nông, Nàng liền thẳng tới bước xông vô rày.
Đội ba cai bày mừng thay, Từ cô lãnh ân Bình-lâm theo hầu.
Bây giờ gặp mặt khâu đầu, Hai bên làng xá đứng hầu lẳng xăng.
Nữ-Anh đứng dựa bàn thần, Cho mười trưởng ấp tri lân tức thời.
Ngày nay gặp mặt vui chơi, Có làng có xóm vậy thời mới xinh.
Để chi chúng lén rạp rình, Toan bề làm dữ quyết tình nài hoa.
Truyền cho cai bày đội ba, Bắt trùm cùng trưởng đánh mã cho đau.
Hai đội vung lịnh mau mau, Vật đầu mã đánh hồi lâu bầm mình.
Trùm làng trưởng ấp thất kinh, Ai dè bà lớn ẩn mình nơi đây.
Lạy bà làm phước thứ tay, Máu dề chảy hết, tội rày xin tha.
Nữ-Anh thanh nộ quở nà, Sao không đón bắt để mà khóc than.
Xây nghe có giặc ải quan, Tờ về phi báo Trường-an đã dầm.
Nàng ngồi nghĩ lại sợ thắm, Phải ta ở đó ắt tám chẳng không !
Lại nghe xã tội Phan-Công, Tứ-hoàng tám động về phong công-hầu.
Nghĩ mình là phận nàng dâu, Chi bằng dời gót về lầu sề hay.
Sanh, Minh từ ấy những nay, Hai người ẩn mặt ở rày theo dân.
Tai nghe thiên hạ đồn rân, Đông-cung tìm kiếm tứ giã bốn bề.
Nay ta kinh địa trở về, Giã hình đũa đại thăm nghe cho tường.

Như mà người thiết lòng thương, Anh em ta sẽ lo lường liệu toan.
Sanh, Minh từ ấy băng ngàn, Giã hình diên đại lên đàng hết la !
Trường-an mau kíp trải qua, Tới đâu hết đó tiếng la vang dấy !
Ai-ai cũng nói thẳng ngay, Đừng cho nó ở đuổi ngay cho rồi.
Nữ-Anh từ lúc phản hồi, Mỏi mê vào quán tạm ngồi nghĩ chừn.
Nay sao dạ khiến vui mừng, Trong lòng phới phới tung bừng nào an.
Cho hay trời khiến họ Phan, Đi vừa đèn quán ngồi ngan mặt nàng.
Nữ-Anh nhìn mặt rõ ràng, Y như trong tượng giống chàng Phan-Sanh.
Chàng thời ngồi nhắm Nữ-Anh, Mặt hoa máy liễu tợ hình Tây-Thi.
Tình riêng ngồi nhắm chẳng đi, Nữ-Anh thán tưởng hổ nghi ai hoai.
Hai người ai chẳng hỏi ai, Trong quán ngồi nhìn mặt lại làm thính.
Nàng rằng em hỏi Trần-Minh, Ba năm nào thấy dạng hình em đâu ?
Sanh nghe nàng nói trước sau, Ngồi mà thán nghĩ hồi lâu ngại tình.
Hỏi rằng nàng phải Nữ-Anh, Con quan bảo-giá Tây-thành hay không.
Nàng xưa dâu của Phan-Công, Con quan bảo-giá tìm chồng biệt ly.
Ba năm thiệp chận gian nguy, Cha chồng mắc tội chồng đi chưa về.
Tưởng tình gá tiếng phu thê, Ngô ông tức nhược lo bề thân khan.
May thay nay lại gặp chàng, Chờ dung giao lại băng ngàn thiệp đi.
Phan-Sanh xem tượng sáu bi, Chạy theo kêu lại vậy thì lạ ơn.
Đây lâu ta ở lâm sơn, Sự tình chưa rõ giận hơn làm chi ?
Trần-Minh ta khiến nó đi, Giã diên đèn chôn kính kỷ thắm coi.
Nay chưa thấy nó phản hồi, Chờ em trở lại tỏ rồi sự duon.
Đó ơn đây cũng là ơn, Khuyên đừng tình thiết so hơn mà phiền.
Nữ-Anh nghe nói căn nguyên, Mừng hoàng gặp phụng đoàn viên vui lòng.
Việc cha chưa rõ đục trong, Tưởng niệm sanh dục trong lòng thiết tha.
Tây giờ chẳng sá thân ta, Quyết về cho tới Triều-ca mới tường.
Lệnh vua dầu chẳng đoái thương, Đem ra sử trăm pháp trường sẽ bay.
Phan-Sanh nghe nói châu mày, Sợ e về đó vua đầy chẳng tha.
Khi xưa ta cũng vào khoa, Thái-sư đánh đuổi hai ta mới kỷ !
Nghĩ rằng vua mở khoa thi, Trở tài chẳng đặng ta thi chẳng an.
Phá trường đánh chúng tan hoan, Anh em ta mới tìm đàng tròn đi.
Bởi vì nóng nảy chẳng suy, E về bị tội vua thì chẳng tha.
Nữ-Anh nghe nói phân qua, Chàng đừng lo sợ lánh xa triều-đình.
Chàng thả thác giữa đề kinh, Anh hùng bao nỗ ẩn mình theo dân.
Phan-Sanh nghe vợ phân trần, Đánh liều sanh tử một lần cho xong.
Trở về thọ tội triều trung, Lòng đã quyết một vợ chồng đồng đi.
Xa xa thấy một thẳng ngay, Và đi và hát vang dấy dựa kinh.
Nhìn tường vôn thiết Trần-Minh, Gặp nhau mừng rỡ sự tình hỏi qua.
Trần-Minh nhìn rõ chị nhà, Vỗ tay nhắm mắt cười la một hồi.
Cười rằng vui thiết là vui, Chị đây anh đó làm xuôi bấy chầy.
Anh kia đã gặp chị này, Tôi xem tướng mặt tướng máy đều tươi !
Vợ chồng nghe nói nức cười, Thằng diên kiêm chuyện bảy lời nói ngay.

Tường là cốp bắc mặt thầy, Chị mừng em sông em rầy nói vợ.
Minh rằng chị chớ làm lơ, Chớ ai trò truyện nầy giờ nơi đây ?
Hay là chị lạ anh nầy ? Anh nầy lạ chị nên gây giữa đồng ?
Lễ nào chớ sửa lỗi không, Đi đã đủ cặp mặng nồng yêu thương.
Nàng rằng em nói chẳng lường, Thầy kể đi đường em cấp đòi sao ?
Minh rằng chị chồi dạng nào, Đi đảng xa cách làm sao kể mình ?
Phan-Sanh khó nói làm thinh, Kêu Minh lại nói sự tình em hay !
Vuông tròn hai chữ thảo ngay, Về trao thọ tội một ngày cho xong.
Liên phân sự tích đực trong, Trần-Minh nghe rõ chạnh lòng khóc la.
Khóc hờn rồi lại cười xòa, Vui thay anh chị nay đã biết nhau !
Bên phân sự tích trước sau, Chị em than khóc cùng nhau lên đàng.
Vua đương ngồi ngự ngai vàng, Bá quan văn võ triều đàng rất đông.
Môn quan vào tâu bệ rồng, Ba người lạ mặt thả ngỏ vào thành.
Hãy còn đứng trước môn đình, Xin vào bái yết thánh minh chương-tòa.
Thái-sư nghe rõ chạy ra, Nhìn tường hai sĩ lòng đã thất kinh.
Vội vàng lên chạy về đình, Hồi hai em khá ăn mình ải quan.
Trên đi cho khỏi thời an, Ở đây ắt phải vương mang tội tình.
Hai người nghe nói hải kinh, Cùng nhau một tú lách mình ải lang.
Vua liền phán dạy Trần, Phan, Hai quan ra đó hỏi bang cho tường.
Việc chi yết lĩnh nhà vương, Hai ông vưng chỉ triều đường bước ra.
Thầy con mừng bấy lòng già, Hai quan vội vả bốn ba trở vào.
Lịnh vua phán hỏi người nào, Trần, Phan thôi mới giữa trao tâu ngay.
Con tôi thọ tội về rầy, Sanh, Minh, Trần-thị đèn đây thọ hình.
Tứ-hoàng nghe nói Sanh, Minh, Vội vàng ra trước rước anh bước vào.
Tông-vương ngồi ngự giữa trào, Xem thấy anh hào lòng đã mừng thay.
Ngai vàng bước xuống nắm tay, Công ơn hai sĩ cứu nay tử-hoàng.
Nghe rằng thiên hạ đồn vang, Hai khanh tái phép vẹn toàn tinh anh.
Trầm phong quốc-trạng Phan-Sanh, Lại phong bản nhân Văn-Minh họ Trần.
Nữ-Anh trung liệt mười phần, Phu-nhơn nhứt phẩm Phan, Trần xuôi gia.
Quân-nhơn vào bệ tâu qua, Thái-sư phóng hỏa cửa nhà cháy tan.
Váy đoan ra chôn ải quan, Hiệp củ. Phiên-quốc phá tan Bắc-thành.
Giặc đương đánh phá tan tành, Hà-tây giáp giải đóng binh hằng hà.
Đức vua nghe tâu chương tòa, Sắc sai hoàng-tử cùng là Phan-Công.
Đem binh ra dẹp ải đồng, Binh xong thành bắc quan phòng quân dân.
Trạng-nguyên bản-nhân Phan, Trần, Hà-Tây dẹp loạn cứu dân trợ thi.
Trần-Công vưng lĩnh đơn trì, Giang-thành võ trậ ngăn thì Hồ-nhung.
Năm người vưng chỉ bệ rồng, Đem binh muôn đội ải đồng thả ng ra.
Trạng-nguyên Tây-địa lược qua, Bắc-thành hoàng-tử cùng là Phan-Công.
Trần-Công thẳng tới Giang-đông, Đồn binh lập trại quan phòng đón ngăn.
Bắc-thành tờ chạy lảng xăng, Phân-thành phủ ầy muôn dân nhộn nhân.
Phan Công lại với Tử-hoàng, Đem binh ngăn giặc đón ngăn Bắc-thành.
Bên Phiên nghe cũng tân binh, Hai bên đầu chiến tung hoành giao công.

Tông-binh vây phủ trùng-trùng, Bốn phương tám hướng thẳng xông vô thành.
Phan-Công thiết tướng oai danh, Khôi phục Bắc-thành Phiên-tặc vỡ tan.
Thái-sư giận hét đã vang, Tướng Phiên bắt lực phải toan bêu đầu.
Làm sao quan ải tay thâu, Bầy không rảng sức chém đầu chẳng dung.
Tướng Phiên nghe quở hải hùng, Phân làm ba đạo ải đóng kéo qua.
Tiền-phong Hắt-Hồ hôn ba, Phan-Công đại chiến Hồ đà mạng vong.
Tiêu-Thiên hậu tập tướng rổng, Đánh càng đồ lửa đánh không lại người.
Phan-Công lui lại ải quan, Cầm binh cò thủ tử-hoàng sợ thay.
Chạy tở qua ải Hà-Tây, Tổ cùng quan trạng động hay sự tình.
Trạng ngươn từ lúc tân binh, Hà-Tây tới đó lập thành vĩnh vi.
Tướng Phiên Kim-Đoạn Kim-Chùy, Thật cơ một phút nay thì hành hung.
Phân làm ba đạo thẳng xông, Hà-Tây đại chiến tranh hùng giao phong.
Trạng sai bản-nhân lập công, Đánh cùng Phiên-tướng Cốc-trung trận đồ.
Trần-Minh bình tân xông vô, Gặp chàng Kim-Đoạn đánh cho một ngày.
Thật cơ bản-nhân chạy ngay, Vô kia chẳng lại phép rầy cũng thua.
Tướng binh quảy ngựa chạy đua, Về thừa cùng trạng hơn thua tổ bày.
Tướng Phiên tái phép lạ thay, Xin anh ra sức phen này trợ thi.
Sức tôi cũng sánh Trương-Phi, Nó hơn Hạng-Vô nên thì lui binh.
Trạng nghe bản-nhân phân-minh, Trận tiền lược tới đua tranh thử tài.
Kim-Chùy binh đã bài khai, Đánh cùng Tông-trạng phép tái chẳng nao.
Trạng-ngươn dùng phép phi đao, Cầm cây linh kiếm giờ cao khản nguyên.
Vái cùng Huyền-nữ cứu-thiên, Giúp cho đệ tử trận tiền cứu dân.
Tự nhiên gươm liên rần-rần, Hóa ra muôn ngọn bay gần trận trung.
Kim-Chùy tả thuật rất thông, Hóa ra lưới sắt giăng cùng khắp nơi.
Gươm đương bay liên trên trời, Đụng nhằm lưới sắt vậy thời khó bay.
Trạng-ngươn xem thấy giận thay, Hóa ra vò-vè bay ra mặt trời.
Bay vào trong trận nơi nơi, Đánh binh Phiên-quốc rã rời chạy tan.
Kim-Chùy hóa núi cang ngang, Khỏi ra mù mịt ong tan tức thì.
Hai bên phép lạ tài kỳ, Chưa phân thắng bại tôi thì thâu binh.
Trạng-ngươn tính việc giao chinh, Quân đem tở tới sự tình mới hay.
Cha cùng hoàng-tử bị vây, Biết ai tài phép sang nay cứu người.
Bên này giặc đã dăm trời, Ấu là chọn tướng sai thời Trần-Minh.
Đem binh qua giúp Bắc-thành, Giải vây hoàng-tử bôn hành mau mau.
Ba-tiêu hột ầy phép mầu, Thần-cung thần-tiên anh hầu trao cho.
Phân làm ba đạo kéo vô, Thần-cung em bản khá hô cho liên.
Trần-Minh vưng lệnh anh truyền, Đem binh qua đó công thiên phá vây.
Nói về quốc-trạng bên này, Đánh cùng Phiên-tướng đua nay phép tái.
Hai bên ải cũng như ai, Trạng-ngươn hóa nước láng-lai dấy tràn.
Cầm-cây linh kiếm giờ ngang, Miệng hô nước chảy trôi cang binh Phiên.
Kim-Chùy lại hóa phép liên, Tàu bè chẳng có lên thuyền giao công.
Hai đảng tái phép cầm đồng, Đánh nhau mây trận cũng không bằng rầy.
Trần-Minh lãnh phép cầm tay, Vưng lời anh dạy từ ngày tân binh.

Binh sang đã đến Bắc-thành, Minh liền thử phép lời anh dặn dò.
Dặn rằng có bản thì hô, Chẳng liên cầm quạt quạt cho biết tài.
Tiêu-Thiên ăn tiệc còn say, Nghe binh kéo tới ra tay đánh liền.
Trần-Minh đánh với Tiêu-Thiên, Ba ngày đôi địch trận tiền giao công.
Tiêu-Thiên xương sắt mình đồng, Xông vào phá trận anh hùng đại danh.
Trận tiền đánh với Trần-Minh, Phan-Công Hoàng-tử trong thành xuất binh.
Đồng-cung liền bảo Trần-Minh, Khá ra phép lạ kéo mình lâm cơ.
Minh liền cầm quạt tay giờ, Quạt hoài thấy những trơ trơ tay cầm.
Biết mình ở chẳng chánh tâm, Hô chi chẳng có tay cầm trơ trơ.
Đồng-cung cầm quạt tay giờ, Vái rồi liền quạt bây giờ nổi giông.
Tư bề cây ngã đùng đùng, Binh Phiên bị gió hải hùng vỡ tan.
Tiêu-Thiên đại tướng to gan, Hết phương đôi địch phải toan trở về.
Giặc đã chạy hết tư bề, Hóa giông thì dặng thâu về thì không.
Ba ngày còn trận gió giông, Đồng-cung liền hỏi cho thông sự uầy.
Xưa anh đi học cùng thầy, Hóa ra như vậy thâu rày làm sao?
Trần-Minh không rõ lẽ nẻo, Lời anh dặn có thâu rày thời không.
Quân nhơn bị phải gió giông, Vỡ tan bay mất còn trong ít người.
Đồng-cung liền vái với trời, Cầu xin lặn gió binh thời như xưa.
Vái rồi hết trận gió mưa, Binh yên bên phía như xưa rõ ràng.
Tư bề dinh trại tan hoan, Nhà xiêu lũy sụp chẳng yên đâu là.
Chiều an đâu đó gần xa, Truyền quân lập trại dặng ra xây thành.
Trạng-nguyên còn hỏi đua tranh, Hà-Tây giao chiến phép lãnh thần thông.
Hóa ra mưa gió đùng đùng, Trận tiền đôi địch phá vòng Phiên binh.
Kim-Chùy Kim-Đoạn thật kinh, Bị giông mưa lớn lui binh chạy về.
Sai người lên chôn Bích-Kê, Trình qua sư-phụ một bề thiệt hơn.
Đòi rằng biên cải già chơn, Rằng thấy chẳng phải tiên nhơn thiếu tài.
Ắt là thấy đến chẳng sai, Cho thêm diệu thuật phép tài mới an.
Còn ta lên núi Thái-sơn, Luyện thêm tướng tá diệu phan xuất hình.
Luyện nên tướng đá mới xin, Chém đâm không thâu thân hình mới hay.
Tòng binh ắt phải thua rày, Thời ta thắng trận nội ngày thành công.
Tĩnh rồi thời mới thắng xông, Qua nơi non thới ngổ trông rước thấy.
Việc đi mời thỉnh lâu ngày, Tòng trào thiên tử xem rày chẳng yển.
Tòng-Vương thọ bịnh ngự tiền, Chánh-cung làm phản tã liền mặt thờ.
Cho em dặng rõ tri cơ, Sai quân tâm phúc đem thơ đi rồi.
Thái-sư xem rõ lòng vui, Phân binh phân tướng cho xuôi mọi đảng.
Sai Tiêu-Thiên đến ải quan, Còn ta thắng tới Trường-an báo cứu.
Rùng-rùng binh kéo dinh du, Thắng vào trào nội trả thù Tòng vương.
Chữ rằng nhược bất thắng cường, Đồng thời hơn ít lẽ thường đâu sai.
Tiêu-Thiên binh đánh ải ngoài, Còn trong họ Vạn ra tài phủ vầy.
Tòng-vương bịnh trọng nào hay, Trong gấn cời hạt ngoài rày tấn binh.
Nữ-Anh nhứt phẩm trong thành, Lo bề tòng tán bên hành đảo sinh.
Tư bề tình những nguy binh, Biết sao thoát khỏi thân hình khó thay.

Nữ-Anh Thứ-hậu châu mây, Lâm nguy phải biên lo thì kẻ nao ?
Nữ-Anh cầm cặp song đao, Vai mang hòm-ân hùng hảo ra đi.
Cồng bả thứ khôi thành trì, Ngụy binh đóng chặt đều thì không hay.
Phúc đầu trời đã rạng ngày, Thái-sur nhập nội kiếm rầy không ai.
Tim đã khắp hết trong ngoài, Ẩn rỗng mặt biệt cốt hải cũng không.
Thái-sur lên chôn ngai rồng, Xưng là Thiên-Tử cải phong chư hầu.
Hỏa-Xa thủy bộ tóm thâu, Sắc phong đô-độc công hầu đại danh.
Ôn-Hầu cai quản hùng binh, Sắc phong phó-tướng tuần hành nơi nơi.
Quân-nhơn trước bệ bày lời, Nữ-Anh Thứ-hậu hai người đào sanh.
Tân-vương nổi giận tung hoành, Bèn sai binh tướng bốn hành tấn truy.
Bắt nàng đem nạp đơn tri, Đặng ta hành tội báo thì oán ta.
Ôn-Hầu với Vạn Hỏa-Xa, Bệ tiền lãnh mạng bốn ba xuất hành.
Dẫn binh theo kịp Nữ-Anh, Quân-nhơn vây phủ lộ trình khó đi.
Nữ-Anh ráng sức bốn phi, Tay cầm song kiếm giải vây trận đồ.
Phi đao hồi mã liên vo, Tướng nào theo nột căng dờ bị thương.
Ôn-hầu xem thấy lo lường, Hỏa-Xa tới trước bị thương té nhào.
Hỏa-Xa hóa lửa hỏa hào, Trên trời gió mịt hanh hao dị kỳ.
Nữ-Anh phò lệnh thứ-phi, Xin bà chạy trước sau thì có tôi.
Thứ-phi nghe nói thương ôi, Lo nàng thai nghén thân tôi quản gì.
Sợ e hoa nở bất kỳ, Tư bề giấc giã vậy thì khó ra.
Chạy lẩn đến núi Kỳ-hoa, Thấy chùa trên danh một tòa tốt thay.
Tới chùa mới bạch cùng thầy, Xin cho tạm nghỉ sáng ngày sẽ đi.
Sãi rằng ta chẳng hẹp chi, Mái ngoài tá túc ta thì chịu cho.
Thầy xem tướng mạo ra vô, Hai người nấy ở đề-đo kinh kỳ.
Đại-sur còn hầy hổ-nghi, Nữ-Anh măng nguyệt tới kỳ khai hoa.
Đau lưng đau bụng thay là, Nghe binh theo đuổi tiếng la vang vầy.
Trong nhà chuyển bụng thăm thay, Thứ-phi sợ hoãn kêu thầy cứu ta.
Trong chùa thấy mới bước ra, Thầy nàng đang khóc ôm mà bụng hông.
Tướng binh kéo tới rất đông, Nữ-Anh phải ráng ra đồng mà đi.
Chơn dung bỏ lại chùa ni, Sãi kia lấy đặng dầu thì sau liều.
Đại-sur vội vả chạy theo, Thầy nàng hồn chiến hiểm nghèo gian nguy.
Phản thời bảo hộ thứ-phi, Phản đương chuyển bụng tới kỳ khai hoa.
Quặn đau tha thiết thiết tha, Phút đầu mưa gió tuông ra rất kỳ !
Nổ ba tiếng sấm oai nghi, Nữ-Anh sanh đặng nam nhi rõ-ràng.
Đương khi hồn chiến gian-nan, Anh-nhi rớt mặt không phan kiếm tâm.
Đại-sur xem thấy mừng thầm, Biết nàng đề rớt từ tâm bóng vẻ.
Mướn người nuôi dưỡng mọi bề, Sớm khuya săn sóc chẳng hề bỏ qua.
Nữ-Anh, Thứ-hậu xót xa, Biết đâu trở lại đặng mà tìm con.
Tư bề rừng buội núi non, Anh-nhi còn hời biết còn cùng không !
Lẩn hời qua chôn giang-đông, Hời thăm thân phụ ải đông tới nơi.
Loạn quân đang lúc tôi trời, Tìm con không đặng lòng thời xót xa.
Tân-quân liên báo Hỏa-Xa, Bắc-thành người đánh còn ta giữa trào.

Tiêu-Thiên quan ải đánh vào, Hai đảng trợ chiến lẽ nào chẳng hơn.
Ô-hầu vương chỉ bệ đơn, Ra Giang-đông quận giả chơn liền bày.
Trần-Công trần đó bày nay, Dối rằng chiêu chỉ đòi rày hồi cung.
Sân binh mai phục lâm trung, Sứ ra triệu lão ải đồng hồi qui.
Phục binh đồng dậy phủ vây, Bắt Trần bảo-giá phân thầy giữa đảng.
Hai người vương lĩnh vội vàng, Lãnh binh đồng-sĩ lên đảng thẳng xông.
Ái ngoài có lão Trần-Công, Vô an lẽ thứ tây đông phục tình.
Đêm ngày luồng những trông tin, Đồng-cung phạt bắc chưa minh bại thiếng.
Một mình trông đợi chưa yên, Dữ lành chưa rõ căn nguyên thể nào.
Phúc đầu quân chúng bước vào, Thừa rằng nay có sứ trào tới nơi.
Trần-Công nghe nói chiêu trời, Khai thành nghinh tiếp tiệc mời yền diên.
Sứ rằng vương lĩnh chỉ truyền, Thánh hoàng cời hạt chơi miền Tây-phương.
Tờ ra cời ngoài chừ vương, Đặng hay tin ấy tòa chương mau về.
Trần-Công thầy nói khó nghe, Lĩnh vua cời hạt đòi về châu ai ?
Hay là họ Vạn tiếm ngai, Mạo danh mạo chiêu làm oai gạt mình.
Lẽ nào vương sứ nói mình, Nếu mà gian dối hành hình chẳng tha.
Sứ-nhơn lời thiệt thừa qua, Thánh hoàng cời hạt, Vạn gia thể hành.
Dạy tôi đem chiêu tới trình, Đòi về bái yết xin tình thứ dung ?
Trần-Công nghe nói nổi xung, Lĩnh truyền đao phủ dinh trung vương lĩnh.
Đao vàng chém sứ máu rơi, Để cớ sát tạt đánh thời Vạn gia.
Mau đem hương án bày ra, Thọ tan thiên-tử phận ta trọn nghi.
Tề rồi bèn dựng đại kỳ, Phán làm ba đạo kéo đi rần-rần.
Cho hay thời vận chưa phân, Trần-Công lên ngựa ba lần sa yên.
Nhảy lên té xuống liền-liền, Đại kỳ lại gãy máy thiên chẳng lành.
Phút đầu lại gặp Nữ-Anh, Phò bà Thứ-hậu đồng hành tới nơi.
Xem tướng binh mã dăm trời, Nàng bèn đón hỏi binh thời đi đâu ?
Quân nhơn mới nói đầu đuôi, Binh quan Trần-tướng về thâu gian-hùng.
Ba phen lên ngựa chẳng xong, Đại-kỳ lại gãy khó mong thượng trình.
Hai người phụ nữ bộ hành, Xê ra cho khỏi vòng binh chớ vào.
Nàng rằng tướng đạo binh nào, Thiệt binh bảo-giá, người vào thừa qua.
Rằng bà Thứ-hậu chương tòa, Cùng ta ái-nữ tên là Nữ-Anh.
Trần-Công đương giận việc binh, Hỏi quân đội ngựa thượng trình mau mau.
Đạo nào xao xiên chém đầu, Cớ nào y lệnh phân nhau thượng hành.
Quân thừa rằng có Nữ-Anh, Cùng bà Thứ-hậu kinh thành đảo sanh.
Trần-Công nghe có Nữ-Anh, Lĩnh truyền tiến hậu dừng binh lộ đồ.
Nữ-Anh Thứ-hậu bước vô, Trần-Công chào hỏi căn do sự tình.
Nữ-Anh lăn khóc vật mình, Liền thừa sau trước tỏ tình cùng cha.
Từ ngày thánh thượng thăng hà, Tôi phò Thứ-hậu trốn ra ngoài thành.
Ba vòng nguyên những nguy binh, Nó vây tứ hướng ngờ mình bỏ thấy.
Hết lòng ra sức giải vây, Chạy tuông bờ buổi gặp rày am vận.
Bách cùng hòa-thượng nghỉ chơn, Ai ngờ tháiughén đã gán sanh ra.
Trong lòng đau đớn xót xa, Ngoài binh vô sô hăng hà phủ vây.

Đang cơn nguy biến lắm thay, Sanh con vừa thầy giải vây chạy dài.
Lâm nguy ai chẳng biết ai, Con thơ rớt mắt ai hoài sầu bi.
Con phò thứ-hậu bôn phi, Khổ miễn non núi may thì gặp cha.
Trần-Công nghe nói thiết tha, Việc đương nguy cấp tính mà làm sao?
May nhờ con có tài cao, Nếu không thì khôn lẽ nào toàn thân.
Trời còn phò hộ họ Trần, Con tua an dạ lo phần quốc-gia.
Dấu con than khóc kêu la, Việc rồi có nhất vậy mà ích chi?
Con cùng quốc-mẫu nghĩ đi, Mặt cha cứ động vậy thì tân binh.
Nữ-Anh thôi mới thưa trình, Xin cha bớt giận đình binh ít ngày.
Kịp sang Hà-Bắc cho hay, Nguồn cơn kể hết hẹn ngày tân binh.
Tứ-hoàng, Phan-tướng, Sanh, Minh, Hội binh gia phật công thành mới an.
Xin cha nghe tiếng con can, Đại-kỷ đã gây khó-toàn bốn hành.
Ứng điểm bất lợi đành rành, Cái trời chi khỏi lộ trình mang tai.
Nghe con can gián vắn dài, Truyền quân đình trú thành ngoài chính tu.
Dặn dò quân sĩ tuần đo, Để phòng họ Vạn oán thù gian manh.
Thương thay cho phận Nữ-Anh, Nhớ chồng thôn thức đã đành xót xa.
Con xin Bắc-địa trải qua, Trước đem tin nọ sau ra thăm chàng.
Chiến trường thắng bại chưa tàng, Ba năm cự địch cùng đoàn giặc Phiên.
Trần-Công nghe nói thêm phiền, Để cha cho trẻ qua miền Hà-Tây.
Con tua an dạ ở đây, Sai quân sang đó thì hay sự tình.
Lúc này là lúc chiến chinh, Phận con phụ nữ lộ trình đào thơ.
Nàng rằng con biết tung cơ, Xong đó phá trận binh thơ cũng mau.
Thương chồng chẳng nệ chi đâu, Xin cho thầy mặt giải sầu mới an.
Thứ-phi lụy ứa hai hàng, Nàng đi ta cũng lên đường đi theo.
Phòng khi xuống biển lên đèo, Gian nan có đó hiểm nghèo có đây.
Nàng rằng qua xứ Hà-Tây, Đàng đi muốn dấn xa thay ngàn trùng.
Xiết bao cách trở núi sông, Bà đi sao đặng mà hồng đòi đi.
Tôi nay cải sắc nam nhi, Tới nơi hiểm địa quản gì gian nan.
Trần-Công nghe nói ngỡ ngán, Thứ-phi bình rịn buộc rằng đòi đi.
Nữ-Anh lụy ứa sầu bi, Tạ từ thân-phụ thứ-phi đồng hành.
Đi đã gần đến Bắc-thành, Tiêu-Thiên binh tướng hoành hành đánh ra.
Tiêu-Thiên với Vạn-hòa-Xa, Hiệp binh hai đạo đánh ra Bắc-thành.
Đông-cung, Phan-tướng, Trần-Minh, Tư bề binh ố hải kinh nào tàng.
Xem ra đèn đuốc sáng đàng, Binh vây bốn phía xem càng mạnh thay.
Trần-Minh rồi chồng nhảy ngay, Thoát ra khỏi trận viện binh chẳng chầy.
Bắc-thành bốn phía binh đầy, Xin anh cứu viện giải vây khỏi nạn.
Trạng-nguyên nghe nói kinh hoàng, Hồi rằng hoàng-tử tìm đàng phương nào.
Trần-Minh phân nói thấp cao, Đông-cung chạy mất phương nào không hay.
Tôi đương phá trận giải vây, Tứ-hoàng, Phan-tướng không hay ngộ nào.
Trạng rằng người thiệt tám phào, Giải vây chúa chạy phương nào không hay.
Bây giờ khó giữ Hà-Tây, Hai bề dấn chiến ở đây lạ gì nào.
Hóa trăm tướng đá lửa cao, Đứng bao bốn phía như sao sáng lòa.

Trạng-nguơn niệm chú dẫn dả, Hóa trăm tướng đá theo ta trợ thi.
Về thành đứng khắp tứ vi, Chỉ đầu đứng đó không thì đứng trên.
Trần-Minh xem thầy cười rân, Hình dung dữ tợn như hình chúa ôn.
Đi theo tay cập sau tròn, Cứ coi tướng đá đêm đồn cười chơi.
Anh nẩy hình dạn gồng người, Chú kia dị tướng giống thời kỳ-lân !
Anh nẩy sức mạnh như thần, Chú kia mặt mũi dữ dằn quá hung !
Minh xem đông rất là đông, Mỗi anh đều lại âm bóng giồn chơi.
Bên Phiên luyện đang một người, Cũng là tướng đá tên là Mộc-nhơn.
Xưa kia cây cả lăm sơn, Lâu năm nên mới thành nhơn xuất-hành.
Kim-Chùy luyện đang tướng lãnh, Đem binh qua đánh phá thành Hà-Tỷ.
Tin về phi báo trạng hay, Trạng sai Minh đánh thử rầy đau thương.
Trần-Minh ra chôn chên trường, Đánh cùng Phiên-tặc hai đường như nhau.
Kim-Chùy bèn chỉ phép mầu, Mộc-nhơn tướng dữ đâm đầu chạy ra.
Trận tiền xướng tới bốn ba, Trần-Minh roi đánh đánh mà như không.
Đánh hoài không thấy ngã lòng, Về thừa cùng trạng đục trong phép tả.
Trạng-nguơn niệm chú bốn ba, Sai người tướng đá theo mà Trần-Minh.
Trận tiền tái chiến giao chinh, Bắt cho đang nó hành hình mới an.
Trần-Minh đi trước dẫn đảng, Mười tên tướng đá theo chàng mà đi.
Trận tiền tướng đứng phủ vây, Mộc-nhơn Phiên-tướng Kim-Chùy kéo ra.
Mười tên tướng đá lược qua, Xông vào bèn vật quân gia tan tành.
Phiên-binh vỡ chạy hải kinh, Mộc-nhơn bị bắt hành hình phân thây.
Bữa ra gan ruột là cây, Kim-Chùy đại bại chạy ngay rừng rùng.
Trạng thâu tướng lại thành đồng, Sai người tìm kiếm Đông-cung phương nào.
Tứ-hoàng, Phan-tướng bốn đào, Hỏa-Xa theo bắc hùng hảo đua tranh.
Giữa đảng xảy gặp Nữ-Anh, Nàng xem bên giặc tướng binh trùng trùng.
Đương vây Hoàng-tử Phan-Công, Nàng vào phá trận đánh cùng Hỏa-Xa.
Binh Phiên vô số hàng hà, Nàng cầm song kiếm phá đá vỡ tan.
Hỏa-Xa xem thấy kinh hoàng, Lui binh trở lại ải quan tuần phòng.
Tứ-hoàng lại với Phan-Công, Đều mừng thứ-hậu lại cùng Nữ-Anh.
Phước dài mới đang toàn sanh, Ngày nay rõ thiệt Nữ-Anh đại tài.
Nhơn sao bỏ chôn bệ giai, Việc chi nên nổi lạc lải nơi đây ?
Thứ-phi tự sự tỏ bày, Ôn nhờ Trần-thị cứu rầy lao đao.
Thảm thay nhiều trận gươm đao, Giải vây đề rớt bốn đào mất con.
Nữ-Anh nước mắt bằng non, Xin cha thứ tội cho con nhờ cùng.
Con cam lỗi đạo cùng chống, Phan-Công nước mắt ròng ròng thương ôi !
Trời đã khiến vậy thời thôi, Ai đành cắt ruột bỏ trôi cho đánh.
Tứ-hoàng khen bày Nữ-Anh, Công nàng tạt để sử xanh bia vàng.
May mà cứu đảng mầu-hoàng, Giải vây đỡ trận vẹn toàn công ơn.
Bao giờ bắt được cừu nhơn, Trả thù tiên-đề thâu hườn gian-san.
Lập bản vọng bái tiên-hoàng, Phan Công Hoàng-tử thọ tian vừa rồi.
Đông-cung lụy nhỏ sụt sùi, Thấy nàng Trần-thị bồi hồi xót xa.
Khuyên nàng chớ khá lụy sa, Cho hay muôn việc cũng là tại thiên.

Thôi thôi xin chớ ưu phiền, Khá tua thương nghị cho yên Tây-thành.
Chúa tôi vậy hiệp đồng hành, Hà-tây đèn đỏ lộ tình quân chi.
Trạng-ngươn nhớ vợ sầu bi, Phu thê cách biệt xiết chi bản hoàn,
Năm canh thôn thức nào an, Cơm ăn không dặng vỏ vàng nhớ thương.
Tướng-cảng khoân khoái đoạn trường, Trấn-Minh theo chọc tằm đường giải khuây.
Bệnh anh tôi biết trong tay, Anh thương nhớ chị đêm ngày sầu riêng.
Gấm anh là bức trạng-nguyên, Sao còn nhớ vợ ưu phiền hỡi anh.
Khá lo việc nước cho thanh, Vợ anh còn đó ai tranh mà rầu.
Anh sao lòng chẳng g lo âu, Cứ nằm nhớ vợ buồn rầu hôm mai.
Đề tôi đỡ dậy ra ngoài, Tôi đem hoa lý hoa lai anh chơi ?
Trạng-ngươn nghe nói mình cười, Người là tướng điều bày lời nói vợ.
Ta đau mỗi một ngăn ngờ, Không cho ta nghĩ lẫn lơ giỡn hoài.
Vôn ta thật bệnh nào sai, Người đi cho khỏi nói hoài một hơi.
Bảo ra em chẳng nghe lời, Vào ra trêu chọc nói cười lao-xao.
Bệnh anh căn cứ làm sao, Tay tròn mặt đỏ lẽ nào là đau.
Mạch đi ngũ chỉ như nhau, Bệnh này nhớ vợ dầu dầu năm co.
Mai tôi về chôn thành-đò, Đặng tôi kêu chị ra cho anh dùng.
Trạng-rằng người thiệt nói khùng, Người ra ngoài ải lo dùng độc quân.
Trấn-Minh ra mới khỏi sân, Trở vào vội vả ăn cần kêu anh.
Chị tôi đi đã đến thành, Có mang gói thuốc lộ hành cheo leo.
Thuộc linh trợ hiểm giúp nghèo, Đi đâu chị cũng đem theo bên mình.
Ấy là lời thật thừa mình, Nếu anh gặp thuốc ắt mình dặng an.
Trạng-rằng chớ nói nhộn nhàn, Đừng vào làm bộ rộn ràng lao-xao.
Trấn-Minh leo thớt cây cao, Vội xem coi kẻ lao xao ngoài thành.
Phan-Công, Hoàng-tử, Nữ-Anh, Cùng bà Thứ-hậu đồng hành đến nơi.
Trấn-Minh tay vỗ miệng cười, Khai thành nghinh tiếp bốn người vào đây.
Đồng-cung bèn hỏi lời này, Trạng-ngươn sao lại vẫn rầy vào ra.
Minh rằng khó ở hôm qua, Ngoài thành Phiên-tướng đánh đã liên miên.
Anh còn ngồi nghỉ sau hiên, Dạy tôi gìn giữ môn tiên tuần canh.
Đồng-cung nghe nói làm thính, Đề cho trạng nghĩ an mình chớ la.
Trấn-Minh nhớ trực nói ra, Anh tôi luyện tướng giống là Kỳ-lân.
Ngoài thành đứng sững trần trần, Hình cao vóc lớn như thần Thiên-lôi.
Đồng-cung nghe đồ mô hỏi, Rủ xem tướng đá xong rồi trở vô.
Minh vào tay kéo miệng hô, Thuộc linh đó tới đem vô tốt thành.
Trạng-ngươn lẩn lẩn làm thính, Minh ra kêu chị rằng anh nhứt đầu.
Mê-mang nằm liệt nhà sau, Nữ-Anh nghe nói mau mau vô rầy.
Trách em rất tệ lắm thay, Sao em chẳng tưởng để rầy giỡn chơi.
Trấn-Minh và nói và cười, Anh đau chị bảo tôi thời khóc sao ?
Sợ e lậu tiếng đồn rao, Giặc Phiên biết dặng lẽ nào làm thính.
Chị vào phòng nội kêu anh, Lâu ngày gặp chị bình lành bết trơn.
Nữ-Anh chưa rõ giả chơn, Bước vào bèn hỏi thiệt hơn sự tình.
Trạng-ngươn lẩn lẩn làm thính, Nữ-Anh buồn bức tâm tình xót xa.

Trần-Minh hã-hã cười la, Thuộc linh đem đèn thiết là quá hay.
Miệng cười thôi lại vỗ tay, Thuộc linh rất mạnh rất hay ai bì.
Nữ-Anh nước mắt lâm-ly, Kêu chồng không nói tức thì lụy sa.
Minh vào kêu bảo anh ta ? Đờ anh ngồi dậy uông mà thuộc đây ?
Trạng rằng nghiệp báo hồi mây, Nữ-Anh bèn hỏi bình rầy làm sao ?
Trạng nghe lời nói thanh thao, Nhượng hai con mắt như sao sáng lửa ?
Thầy nằng ngồi dựa bên ta, Trạng vùng chỗi dậy hồi ra đuôi đầu.
Vợ chồng than nói với nhau, Các điều hơn thiệt đuôi đầu phân qua.
Trạng-nguơn buồn bực xót xa, Tiến đường chàng mới bước ra lay mừng.
Đồng-cung nước mắt rưng rưng, Hai tay đờ trạng dậm churn kêu trời.
Vi ta phân rẽ hai nơi, Cha con chồng vợ xa đời cách nhau !
Con thì rơi rớt nơi đâu, Lòng ta thương trạng thấm sáu mươi phân.
Nữ-Anh bước tới khóc rân, Thiệp xin thọ tội nhờ ân cao dày.
Trạng-nguơn nghe nói thương thay, Nàng ôi chớ khá châu mày lụy sa !
Phước lành nàng đang gặp ta, Trong cơn nguy biến ngờ là vọng thần !
Phải nàng lâm trận cách phân, Thời ta cũng bỏ thầy gần nơi đây ?
Công nàng phò chúa giải vây, Liễu thân báo quốc ta đây rất mừng.
Sá chi sanh sống trong rừng, Đương cơn bát loạn biết chừng đối nao ?
Minh vào liền hỏi làm sao, Cớ chi anh chị khóc nhào than van ?
Đầu đuôi chị khá bày tâu, Cho em hay với khóc than làm gì.
Mừng nay tôi chúa khỏi nguy, Sao anh cũng chị ly bì khóc vang ?
Lời này giặc cậy bốn phang, Nếu nghe tiếng khóc nó trắng vô trong.
Nữ-Anh phân hết thì chung, Từ khi thiên-tử cõi rỗng chơi mây.
Ngoài binh họ Vạn phủ vây, Chị phò thứ-hậu tròn ngay ra thành.
Chạy vào trong chôn non xanh, Khai hoa chạy giặc mất đánh con thơ.
Mảng lo tuồng buổi lược bỏ, Qua thăm thân phụ bây giờ về đây.
Minh rằng chị quá đổi ngây, Con là máu thịt bỏ rầy chạy không.
Về đây chúng chúng với chồng, Anh còn để vậy không bồng chị đi ?
Lúc này hoàng-tử sáu bi, Ta khuyên quan trạng kịp thì đề binh.
Làm sao khôi phục đề kinh, Làm sao cho đảng hiệp binh giành thành.
Trạng-nguơn vưng lịnh điểm binh, Sai người mật tin thông tin giang thành.
Liền sai tướng đá bốn hành, Ba ngày đi đến giang thành Trần công.
Quân nhơn vào báo thành trung, Thầy người tướng đá thẳng xông vô thành.
Một vị đi trước nhơn hình, Sáu người dì tướng đồng hành đi qua.
Trần-Công nghe báo chạy ra, Ông bèn kêu hỏi ai mà đi đâu ?
Nghe qua đội nhứt khâu đầu, Tôi người Hà-Bắc đến hầu thượng quan.
Có thơ quốc-trạng tử-hoàng, Trần-quan nghe rõ tam-quang mở liền.
Thỉnh vào trà rượu yên diên, Tức thì đội nhứt dựng liền phong thơ.
Trần-Công thấy dặn ngoài tờ, Khả tua cò thù đề chờ lai niên.
Trung tuần mười sáu tháng giêng, Dựng cờ qui phục dẹp yên nước nhà.
Lúc này nói việc Tiên nga, Đèn chùa Sơn-Lãnh day mà Phan Sanh.
Tuổi chàng thơ ấu hậu sanh, Hồi thấy cha mẹ sự tình phân qua.

Vôn tôi không rõ gần xa, Cớ sao chẳng thấy mẹ cha tôi rày ?
Đại-sur nghe hỏi thườn g thay, Bèn phân chung thĩ tở bày phân minh.
Con xem tượng đó mà nhio, Người này là mẹ sanh thành con ra
Người này vôn thiệt là cha, Mẹ người chạy giặc tượng mà bỏ đây.
Xem hình thấy đặt tên mây, Cứ theo chữ viết gọi rày họ Phan.
Thấy nghe thiên-hạ đồn vang, Cha người phật lặc, đẹp an Tây-Hà.
Sau con khôn lớn tìm cha, Cứ nhìn theo tượng ấy là song thân.
Phan-Danh nghe nói buồn khuôn, Vì ai xuôi khiến song thân xa đường.
Khôn cùng nỗi nhớ đoạn thương, Phan-Danh ôm tượng hậu đường khóc la.
Khóc rồi vừa lúc canh ba, Tiên-cô hiện xuống dạy mà thần thông.
Nửa giờ truyền phép vừa xong, Binh thơ đổ trận lấu thông tái kỷ.
Nay còn thơ đại âu nhi, Ở đây chờ vận sau thì ra tay.
Trong chùa ai này chẳng hay, Phan-Danh cứ việc giữ nay tượng hình.
Nói qua Kiêm-Đoạn lộ trình, Tới nơi Bích-động thừa trình sự cơ.
Khi con đi học binh thơ, Ngờ là hơn chúng ai ngờ chưa hay.
Từ con xuất trận ra tay, Đánh cùng tướng Tông thua ngay phép tái.
Nên con lui ngựa chạy dài, Đền trình sư-phụ toan bài khởi binh.
Chê rằng ai dạy không tinh, Phép tái sơ học dám kinh tiên-nhơn.
Thấy-rùa vôn hiệu Tăng-Sơn, Mặt mũi có bõm trắng hiện chữ Nhâm.
Thấy nghe nổi giận căm-căm, Hét lên dương thể trời gấm sấm vang.
Thắng nào lớn mặt to gan, Nó không kiên nể dục nghinh ngan nhiều lời.
Dấu cho người ở cõi trời, Gặp ta tái phép xem thời cũng kiên.
Vội vàng sấm sữ xuống liền, Đi cùng Kiêm-Đoạn qua miền Hà-Tây.
Nói qua quốc-trạng bên này, Lại niên nay đã đến ngày khởi binh.
Trần-Minh lãnh ân tiên chinh, Cầu mười tướng đá lộ trình hoang mang.
Phan-Công hộ giá Tứ-Hoàng, Hai mươi tướng đá băng ngàn kinh đô.
Cứ hoài thành Bắc đánh vô, Tháng giêng mười sáu cơ đồ phục thù.
Giang-thành lời hẹn phải âu, Trần-Công trực chỉ đi hầu chiến chinh.
Nay còn đang đánh Bắc-thành, Trần-Minh tiến đạo xuất thành giao công.
Tiêu-Thiên xương sắt mình đồng, Xông ra đòi địch anh hùng đua tranh.
Lước vào đánh với Trần-Minh, Vật mười tướng đá sắt kinh với gan.
Hòa-Xa binh tiếp đánh ngang, Hai bên hỗn chiến chưa an bại thành.
Mười tên tướng đá tung-hoành, Xông vào vật tướng nhâm thành đi vô.
Tiêu-Thiên căng ải đuổi vô, Hòa-Xa trợ chiến đánh cho ngã rày.
Khen cho hai tướng dạn dày, Vật cùng người đá dần quay trận tiền.
Nó đem dây sắt trời liền, Buộc chùm tướng đá nó liền tàn binh.
Áp vào đánh với Trần-Minh, Xông vô phá trận tung hoành qua n âu.
Đã dư trăm trận rất máu, Hai bên ra sức đua nhau ph p tái.
Tông-Phiên ai chẳng nhườn ai, Bắc-thành đã g đánh cõi goài chưa an.
Thấy-rùa khi ấy hạ san, Hà-Tây đồ đồ ngộ toan phá thiêng.
Cho hay tái phép trạng-nguyên, Bèn sai tướng đá trận tiền giao công.
Xứng tay tướng đá tướng đồng, Thấy-rùa xem thấy loạn trong phép máu.

Vội vàng bắt ân tay thâu, Bồn mười tướng đá cúi đầu đứng trầu.
Thấy rùa cũng có phép thần, Tay cầm thiết bản nhiều lần chiến tranh.
Cũng là hảo hớn tài lành, Hà-Tây vào đó tung hoành phá tan.
Trạng-nguơn chánh tướng Tổng bang, Đem binh ra cự chẳng màng phép ai.
Hai bên đều cũng thần oai, Thấy rùa vờn thiết kỳ tài đại danh.
Thấy liền đánh với Phan-Sanh, Đã dư trăm trận bại thành không phân.
Phiên binh bốn phía rần rần, Phủ vây bốn phía bao giăng bốn bề.
Trạng-nguơn bất ý chẳng dè, Phiên binh vây trạng tứ bề khôn toan.
Trạng liền lui lại ải quan, Khoán ngăn tứ diện liệu toan thủ thành.
Binh Phiên đất thẳng tung hoành, Nhảy vào thành nội thân mình bị gai.
Thấy rùa ý có phép tài, Nhảy vào song cũng bị gai như người.
Thấy xem chông đóng khắp nơi, Nhảy vào không thâu vậy thời đứng xa.
Thấy rùa ngỗ hậu lại qua, Đoạn ngăn cửa hữu thông ra mặt tiến.
Kiếm-Chùy cửa tả giữ liền, Tuần du nghiêm nhặt vây thiên như đương.
Miếng là cô thủ tận lương, Ngày sau ta cũng ải đường đoạt thâu.
Tư bề khăn-hiệu in nhau, Ngày du tám hướng đêm hầu tuần canh.
Trạng-nguơn cứ việc thủ thành, Truyền quân nghiêm nhặt tuần thành đôi bên.
Quân bay canh thủ cho bền, Cứ lời tao dặn đôi bên tuần phòng.
Trạng-nguơn bồi rồi trong lòng, Trờ vào trong trường nói cùng Nữ-Anh.
Việc này ta chắc chẳng lành, Phiên binh làm kẻ phá thành không tha.
Nàng tua lời thiết phân qua, Trong mình mạnh khỏe hay là làm sao.
Nàng rằng một mối xiết bao, Xin chàng chớ hời tiêu hao làm gì.
An lòng lo việc thành trì, Làm tôi liễu thất trọn nghì chí trai.
Vợ chồng than vãn thở dài, Cùng nhau liệu lượng luận bày chiến tranh.
Đoạn này nói việc Phan-Danh, Nay đã tám tuổi tánh tình còn thơ.
Ở chùa coi bộ lơ khờ, Đèn nhan rồi ngủ nào nhờ chi đầu.
Tiên-cô hiện đứng trên đầu, Kêu Danh thức dậy bấu máu ban ngay.
Này đây thiết-toả bấu thay, Cho con vật quý hôm mai giữ gìn.
Hà-tây con khá đáng tình, Giải vây cha mẹ cứu thành khỏi nguy.
Thưa rằng không biết đang đi, Tôi còn thơ ấu hiểu chi lộ đồ.
Đáp rằng bạch-lộc ban cho, Lên lưng mà cỡi chớ lo việc gì.
Của tiên chớ khá khinh khi, Vật linh biết ngộ nó đi Tây-hà.
Trước là cứu mẹ cùng cha, Bị vây tại ải Tây-hà hôm nay.
Phan-Danh nước mắt chảy ngay, Giục mình thức dậy sợi dây tay cầm.
Một hồi chàng mới định tâm, Tiên-cô truyền phép âm thầm dạy ta.
Vào liêu qui gọi bạch qua, Các đều bày tỏ vờn là chiêm bao.
Đại-sur khó nghiệm lẽ nào, Ngó ra ngoài ngó ngoài rào ngấm nga.
Thầy con nai trắng bốn ba, Vào kẻ đứng đó Danh đã biết thay.
Chiêm bao thấy nói con này, Có đưa ta đến Hà-tây thời qui.
Nai kia liền mọp tức thì, Đại-sur thầy vậy hết nghi lời chàng.
Rằng con dẹp giặc dặng an, Cứu xong cha mẹ thì sang thăm thầy.
Danh rằng ơn nặng đức dày, Tôi đâu dám phụ nghĩa thầy sao nên ?

Ơn thấy ví tợ non cao, Nghĩa như biển rộng công lao tạc lòng.
Tạ từ cửa Phật xa trông, Lên lưng bạch-lộc thẳng xông hồn hành.
Phan-Danh ôm bức đồ hành, Tay cầm thiết-tòa Tây-thành thẳng qua.
Ngồi lưng nai trắng bốn ba, Đường rừng muôn dặm tường pha buổi bờ.
Trong thành gọi chẳng đợi chờ, Vợ chồng quan trạng ngăn ngó luận bàn.
Giặc đã vây phủ tứ phan, Trong thành một tướng cùng dang khó ngăn.
Mây vòng binh mã lẫn-xăn, Tính ra không đợi khó ngăn khó gìn.
Phen này thế chẳng toàn sinh, Chẳng ôi hết kẻ phan mình khôn thay.
Trạng-nguyên buồn bức đêm ngày, Lo không đợi kẻ đang cay lòng vàng.
Ta liễu thác giữa chiến tràng, Cam bẽ từ tiết dễ toan hàng đầu.
Giặc này tả thuật khó ả, Nữ-Anh lo sợ thắm sâu thương thay.
Vợ chồng luôn những châu mày, Mười phần kẻ chực thác rảy ải quan.
Xa xem bạch-lộc băng ngàn, Ở đâu mà nó chạy sang Tây-hà.
Phan-Danh đèn ải xem qua, Binh Phiên vây phủ hàng hà tây đông.
Giặc con hư trắng thẳng xông, Binh Phiên cản lại hành hung đánh liền.
Danh cùng Phiên-tướng trận tiền, Tổng binh xem thấy vào thiền báo tin.
Có thẳng tiểu-tử hậu sinh, Cờ con bạch-lộc chiến tranh trận tiền.
Trạng-nguyên buồn bức nào yên, Nghe tin quân báo trạng liền bước ra.
Thầy chàng đánh phá quân gia, Phiên-binh cửa trước nó đã chạy ngay.
Kim-Chùy Kim-Đoạn phủ vây, Hai bên áp tới đánh nay với chàng,
Phiên binh khí giải rõ ràng, Cờ con bạch-lộc phá tan trận đồ.
Hai chàng sút miên khôn đang, Danh liễu bất dạng binh tan tức thì.
Trạng-nguyên thấy sự dị kỳ, Thẳng nào giống mỗ khác gì hình dáng.
Đã nên đệ nhứt anh hùng, Tài cao sức mạnh phá vòng Phiên-binh.
Trạng-nguyên suy nghĩ càng kinh, Xem ra tiểu-tử dùng mình sợ thay.
Phiên-binh chạy báo thấy hay, Kim-Chùy Kim-Đoạn bó tay bị cầm.
Sơn-Tăng nghe báo loạn tâm, Thẳng nào lớn mặt sanh cầm tướng Phiên.
Nói rồi vội vã lên yên, Tay cầm thiết-bằng trận tiền bốn ba.
Phan-Danh xem thấy hỏi qua, Người là đại tướng vậy mà tên chi ?
Thấy-rùa nghe nói sần sì, Tay cầm thiết-bàn múa thì loạn thiên.
Phan-Danh trong dạ không kiên, Một tay cầm ngọn kiếm-tinh đầu tài.
Hai bên ai chẳng nường ỉ ai, Phan-Danh ra sút đầu tài Sơn-Tăng.
Thấy-rùa mặt mũi có vắn, Phan-Danh đánh trúng mắt trừng có sao !
Nghĩ mình thượng phẩm anh hào, Nếu thua con nít khác nào tiểu nhi.
Vỏ mi ta chẳng màng chi, Thử xem diệu thuật tài kỳ thần thông ?
Miếng phung lửa cháy trùng trùng, Phan-Danh chẳng sợ giương cung bắn liền.
Lửa kia tắt hết tự nhiên, Thấy rùa thấy vậy lòng phiên giận thay.
Liền phi bá ngọn đao bay, Đao thần bay liên chém nay khắp trời.
Phan-Danh tay chỉ tức thời, Phi-đao hết liên đồng rơi một lần.
Thấy liền triệu tướng sơn thần, Mặt to mũi lớn chân vắn có oai.
Thấy-rùa tài cũng đại tài, Phép mầu tả thuật thần oai kinh hồn.

Sơn-thần tướng dữ như ôn, Phan-Danh liền nói giữ hồn chúng bây.
Phép ta đã sẵn trong tay, Ân thân sơn-tướng rằm ngay chẵn ngần.
Thấy-rùa nghen họng trăn-trăn, Thuật phép ba lần thua cả và ba.
Giận bèn xóc lại nhảy qua, Cắm cây thiết-bản đánh ra mây hổi.
Trên thành quan trạng đứng coi, Thấy thẳng tiểu-tử bối-hối lòng tây.
Phan-Danh đầu chiên một giây, Thấy-rùa sút miêng chạy ngay ra ngoài.
Bây giờ thấy hết phép tài, Danh quang thiết-lỏa vẫn hoài chơn tay.
Trong thành mở cửa vui thay, Trạng-ngươn ra trước rước nay tướng tài.
Ở đâu tới cứu nạn tai, Dám xin bày tỏ vẫn dài trước sau.
Phan-Sanh nhìn tỏ mặt mày, Y như trong tượng lạy rày thừa cha.
Mẹ tôi còn ở đâu là, Chỉ cho con lạy kéo má lòng thương.
Trạng-ngươn trong bụng chưa tường, Nữ-Anh nghe nói trong giường bước ra.
Phan-Danh xem thấy bốn ba, Chạy vào lạy mẹ khóc hòa chứa chan.
Trạng rặng cội rể chưa tàn, Ai sai mà tới ai đang giúp ta.
Phan-Danh thôi mới thừa qua, Mừng nay gặp đặng mẹ cha sanh thành.
Nói rồi sau trước thừa rảnh, Nhờ ơn hoà-thượng nuôi mình bấy lâu.
Thấy bày sự tích đuôi đầu, Tiên-cô dạy phép nhiệm mầu cho con.
Chùa tiên ở tại đầu non, Thấy rằng mẹ đẻ rớt con trận tiên.
Thấy bóng tôi lại hậu hiền, Tám năm nuôi dưỡng chỉ liêu mẹ cha.
Đêm khuya vừa lúc canh ba, Mơ màng xem thấy tiên-nga bảo rầy.
Hà-Tây cha mẹ bị vây, Dạy con mau đến binh tây trợ thì.
Hay là cha mẹ hổ nghi, Thử xem bức tượng phải thì hay không.
Nghe qua mừng cả vợ chồng, Nữ-Anh ôm trẻ bóng liến trên tay.
Tưởng là con trẻ mất thầy, Mẹ cha buồn bức thăm sáu nhớ con.
Nào hay thân trẻ hãy còn, Đội ơn hoà-thượng nuôi con tháng ngày.
Sau dầu khôi phục thành tây, Sùng tu sơn tự công thầy chẳng khinh.
Vợ chồng phỉ dạ vui tình, Thấy phiên bóng trẻ trong mình nung-niu.
Từ trưa cho đến xế chiều, Vợ chồng quan trạng nung-niu nửa ngày.
Đến chiều trạng mới truyền rầy, Dẫn ba phiên tướng ra nay công đường.
Tra rồi truyền dân pháp trường, Phan-Danh can gián lòng thương muôn dưng.
Thừa cha xin thứ anh hùng, Lấy lòng hà hải rộng dung cho người.
Có tài qua nữa đánh chơi, Bằng không công sứ đời đời cho an.
Phan-Danh lời nói dạn gan, Tướng-phiên kính phục chịu hàng một khi.
Trạng-ngươn nhậm tiếng âu nhi, Truyền quân mở trời đời thì vào đây.
Ba người quì gối chấp tay, Trạng chưa kịp hỏi chiều nay vào liền.
Bắc thành giặc đánh liên-miên, Hòa-xa cùng gã Tiêu-Thiên đại tài.
Xin binh cứu viện nay mai, Trạng-ngươn lưỡng lự ai hoài toan lo.
Biết ai qua đó tiếp cho, Ai ngăn Tây địa sợ lo trong lòng.
Cối tây nay đã thuận tòng, Còn ngại Phiên-tật nên lòng chưa an.
Phan-Danh đứng giữa tiền đảng, Thừa cùng thân phụ rõ ràng phân minh.
Nay giao Phiên-tướng ngủ thành, Tôi cùng thân phụ bốn hành tiếp binh.
Như lòng Phiên-tướng có tình, Đãi công phục tội sau đánh thưởng cho.

Nều mà phân phúc quanh co, Mặt tình chúng nó ta phò đồng-cung.
Trạng-nguơn nghe nói thuận tòng, Giao ba Phiên-tướng ải đồng giữ ngăn.
Kim-Chủy, Kim-Đoan, Sơn-Tăng, Ba người thũ ải lòng hằng trọn ngay.
Trạng-nguơn từ giã Hà-Tây, Đem binh cần-cập giải vây Bắc-thành.
Phan-Danh đi trước một mình, Vợ chồng quan trạng lộ trình theo sau.
Danh nhờ bạch-lộc chạy mau, Hai giờ đèn đỏ đón đầu hồi hang.
Phiên-binh vây phủ ông hoàng, Trấn-Minh lo sợ Danh sang đánh liền.
Hòa-Xa cùng gã Tiêu-Thiên, Bị Danh hồn chiến thua liền chạy ngay.
Hòa-Xa chạy lại Trường-an, Tiêu-Thiên bôn tẩu băng ngàn về Phiên.
Đoạn nầy nói việc trạng-nguyên, Bắc-thành đèn đỏ lệnh truyền đón binh.
Đồng-cung, Phan-tướng, Trấn-Minh, Đều thì mừng rước Phan-Danh vào thành.
Trấn-Minh đứng nhắm Phan-Danh, Tướng nầy sao giống tượng binh anh ta.
Trấn-Minh đi lại đi qua, Chơn bước dẫm dẫm miệng nói lãn-xăng.
Đồng-cung chẳng dám dỉ rằng, Chỉ Minh liếc mắt bảo đừng nói vớ.
Nháy hoai Minh cũng trơ trơ, Rằng thiệt sờ-sờ giống tướng anh min.
Giờ tay Minh nói rằng in, Giờ chơn Minh nói thiệt nhìn cũng y.
Phan-Danh mới nói tức thì, Sao người dám nói ta thì giống ai.
Đồng-cung nghe quở lột tai, Bảo Minh lạy tạ bảo hoai không đi.
Nhiều lần Minh cũng phải vi, Lạy mà chịu lỗi xiết chi nỗi phiền.
Trấn-Công từ thuở bề thiếng, Ngày nay đã đến tháng giêng xuất hành.
Ôn-Hầu binh phục lộ trình, Cũng ngăn Trấn-lão tung hoành qua mầu.
Hai bên đều chẳng nhượng nhau, Đánh luôn mây bửa Ôn-Hầu thắng công.
Mười tên tướng đá rùng rùng, Xông vào phá trận anh hùng không đương.
Quân về phi báo Tân-vương, Nghe tin bại trận ghê xương kinh hồn.
Bắc-thành thiên hạ tiếng đồn, Hòa-Xa thấy trận hãi hồn lui binh.
Tân-vương mặt vía hải kinh, Mảo đại bỏ hết cát minh qua Phiên.
Trấn-Công kinh địa chiêu yên, Quán thần nghinh tiếp vào thiên đã an.
Đóng binh thành ngoại rõ-ràng, Đợi tin hoàng-tử đặt an cơ đồ.
Hòa-Xa ngoài ải chạy vô, Gặp binh Trấn-lão sợ lo trong lòng.
Đồng-cung còn ở Bắc-thành, Trạng-nguơn tới đó Trấn-Minh ra chào.
Minh rằng có một thằng nào, Giống anh như hịch tài cao hơn mình !
Giải vây phá trận tan lành, Anh mau vào đó anh nhìn anh coi.
Trạng rằng thằng đó con nòi, Trời sanh tướng hổ phục hồi Hà-tây.
Bây giờ nó mới qua đây, Giải vây cứu chúa trận này hành hung.
Trấn-Minh nghe nói hãi hùng, Xem hình xương sắt da đồng hơn anh.
Thiệt tôi chưa rõ tánh danh, Ở đâu mới tới sao anh tỏ tình.
Trạng rằng lời thiệt phân qua, Phan-Danh là chúa của mình đến đây.
Chị người sanh lúc bị vây, Nay đã khôn lớn già thấy về đây.
Ai ngờ gặp lúc bị vây, Nó liền giải cứu giúp rày binh cơ.
Trấn-Minh nghe nói ngẩn ngơ, Có khi anh nói tạt trời mà chơi.
Trấn-Minh mừng rỏ nức cười, Trạng rằng em chớ lộn lời ai hay.
Đề khi an việc thành tây, Tân-quân tức vị sẽ bày căn nguyên.

Bây giờ an dạ điểm nhiên, Trấn-Minh toại chí dinh tiền ra vô.
Bồng Danh, Minh nói nhỏ to, Ta đây cậ ruột nói cho cháu tàng.
Đông-cung Phan-tướng hai đảng, Nguồn cơn chưa rõ nào tàng bốn căn.
Phan-Danh vội vả thưa rằng: Cháu làm lẽ cậ đạo hắng chí thân.
Trấn-Minh mừng đã quá mừng, Ngờ là mạng cháu bỏ rừng còn chi.
Đánh liêu biệt tích biệt thi, Trời cho cháu sông sum vầy xuân huyền.
Thôi thôi để dạ cho yên, Đông-cung khôi phục dẹp Phiên về thành.
Tiên-phuông hai tướng Minh, Danh, Đông-cung quắc-trạng hậu hành bài khai.
Phan-Danh có đủ phép tài, Cởi con bạch-lộc dằng dài thắng qua.
Phan-Danh gặp Vạng-hỏa-Xa, Đánh chơi ít hiệp anh ta té nhào!
Hỏa-Xa khó ỏi bòn đảo, Phan-Danh đâm chét hùng hào giáo bêu.
Trấn-Minh bình tiếp đuổi theo, Vội xem đã thấy giáo bêu phản thần.
Trấn-Minh cười nói van rân, Miệng kêu bớ cháu mau quăn cái đầu.
Cậ nay không sợ nó đầu, Cháu có phép mầu mau kiếp tàn binh.
Phan-Danh đi trước một mình, Cởi con bạch-lộc tới thành đề-đô.
Sức già Trấn-lão xông vô, Đón Phan-Danh lại đánh cho một hồi.
Sức già đã đổ mỗi hồi, Trấn-Minh vừa tới xem coi trận đồ.
Gặp cha Minh mới chạy vô, Đờ thương giữa trận miệng hô dừng dừng.
Phan-Danh thấy cậ dậm chưng, Chẳng đã hiểu ý liền ngừng hai tay.
Trấn-Minh vội vả tỏ bày, Đông-cung phục nghiệp bình nay hồi thành.
Trấn-Công nghe nói bôn hành, Kéo ra tiếp giá sự tình tàu qua.
Mừng nay tôi chúa hiệp hòa, Đồ g tôn hoàng-tử lên tòa đề vương.
Tông tráo đã phục phong cương, Tân-quân kê vị nghiệp hường Tông-bang.
Chỉ truyền dải yên bá quan, Thăng quờn tấn tước gia ban công tài.
Trạng-ngươn tàu trước bệ giai, Chánh-cung mặt kê cỏi ngoài hòa Phiên.
Tôi đã thâu dạng thơ truyền, Tàu tôi trưởng bệ dưng liền phong thơ.
Vua xem thơ đã sờ sờ, Mới hay chánh hậu không thờ hoàng ân.
Tội kia đã đáng xử phân, Tướng tình tiên đề làm ân tha về.
Phán-cùng quan trạng mọi bề, Người là phụ-nữ làm chi nổi mình.
Đuổi ra khỏi chôn triều đình, Vị lòng tiên-đề nên mình làm nhơn.
Chánh-cung qui gồi tạ ơn, Trở về dân-dã cảm hờn lòng tây.
Xưa đi táng kiệu vớ giày, Bây giờ đi căn về rầy quê hương.
Cũng vì bội ngãi quân vương, Thê gian đồn tiêu không thương chẳng vì!
Nam-tào soạn bộ đờn trì, Sờ quan Phan tướng tới kỷ chẳng lâu.
Trấn-Công mắng sỏ giằn đầu, Phan, Trấn hai lão về cháu một khi.
Sứ trời vưng lệnh bôn phi, Rước hôn hai vị về thì cỏi trên.
Tông-vương đương ngự trước đền, Văn ban vỗ bá hai bên đang cháu.
Trấn-Minh bèn hỏi cơ cầu, Cha cùng Phan-tướng đồng cháu bệ giai.
Tôi xin hỏi thử các ngài, Bá quan có biết tướng tài căn nguyên.
Trấn, Phan thôi mới thốt liền, Hai ta chưa rõ căn nguyên việc người.
Trấn-Minh và nói và cười, Ông ngoại phụ người, ông nội bỏ sao?
Trạng ngươn qui tàu thập cao, Vợ tôi hộ giá chạy vào non xanh.

Chiến chinh gặp lúc thai sanh, Anh nhi rơi rớt bôn hành nào hay.
Công ơn hòa-thượng trọng dày, Dem về nuôi dưỡng tháng ngày minh linh.
Họ Phan thấy đặt tên Danh, Cử trong đồ tượng ba hình còn ghi.
Tiền-cô truyền phép âu nhi, Ban cho bạch-lộc sai về Hà-Tây.
Tìm cha giúp chúa giải vây, Bắt ba danh tướng cáo-cây vỡ tan.
Hai ông nghe nói rõ ràng, Nội-công ngoại tổ cười khan một hồi !
Sứ trời bay đã tới rồi, Rước hôn hai lão xác ngồi trơ-trơ.
Trần-Minh cười nói ngất ngo, Hai ông mừng cháu ngồi chờ cười đời.
Lại gần chẳng thấy thờ hơi, Lắt kêu không nói hai người chết trần.
Sanh, Minh lẫn khóc vang rân, Nội trào vắn vớ quân thần bi ai.
Tông-vương bước xuống kim giai, Lại ôm hai vị ai hoài thờ than.
Hai ông thác giữa triều đàn, Chỉ truyền lễ táng theo hàng đề-vương.
Bá quan vắn vớ tòa chương, Lập làm độ tề trung lương công thần.
Phan-Danh nước mắt chẳng ngừng, Kêu trời van dật dật chùn thắm phiên.
Phận tôi mừng gặp tổ tiên, Nào hay nội ngoại cứu tuyến phân ly.
Thăm thay cho phận âu nhi, Biết chi báo bổ trọn nghì kéo thương.
Phan-Danh tâu trước tòa chương, Am vắn cho trẻ lên đường viếng sư.
Công lao nuôi dưỡng bấy chừ, Gặp cha cứu chúa dễ từ công ơn.
Vua nghe lời tâu nghĩa nhơn, Lịnh truyền xe giá vắn sơn tới rày.
Truyền quân dọn lộ cho ngay, Đặt cho xe giá thẳng rày am thanh.
Sùng tu am tự cho thành, Trước sau có việc quyền hành Trần-Minh.
Trần-Minh vưng lịnh triều-đình, Truyền cho quân chúng khởi trình lo toan.
Ngày đêm hồi thúc rộn ràng, Đốc dân cần cấp đặt an cho rồi.
Trần-Minh ngọt miệng êm lời, Rượu hồ tan rót khuyên mời quân dân.
Quân dân ai nấy vui mừng, Quan trên rộng rãi thương lân ngày rày.
Am-vân nay đã an bài, Sớ đứng tâu lại vua hay việc thành.
Vua cùng quan trạng đồng hành, Mẹ con dẫn tiếp lộ trình am vân.
Đều lên am tự báo ân, Phan-Danh chạy trước tổ phân sự tình.
Đại-sư ra chôn lộ trình, Chập tay làm lễ tiếp nghinh thánh-hoàng.
Đức vua mới phán lời vàng, Bạc tiền phân phát dân làng hồi qui.
Vua truyền sắc tặng tức thì, Quốc-công hòa-thượng tu tri am-vân.
Báu châu lễ vật báo ân, Đến ơn sư trưởng lòng nhân hải hà.
Vợ chồng quan trạng bước ra, Lạy thấy đáp nghĩa xưa đã cứu con.
Công ơn nuôi trẻ vuôn tròn, Bạc vàng châu báu nay còn tiệt chi ?
Chúa tôi trở lại đơn tri, Tạ từ hoà-thượng hồi qui đến vàng.
Đức vua truyền chỉ bôn phang, Lập am các sở lo toan tu trì.
Dân yên hết loạn biên thù, Đời an thanh trị khác gì Thuần-Nghiêu.
Mừng đã đuổi dặng Tây-liên, Truyền tha Chùy, Đoạn ân nhiều hồi thành.
Thấy-rùa cai quản hùng binh, Sắc phong thông-chê giữ gìn Hà-tây.
Kim-Chùy, Kim-Đoạn về rày, Thường năm Phiên-quốc công nay Tông-thánh.
Phan-Danh phụng mạng thừa hành, Hà-Tây mau tới một mình ra đi.
Thấy-rùa với gã Kim Chùy, Thầy Danh mừng rỡ thừa qui tiếp nghinh.

Danh rằng : vưng chiều triều-đình, Phong thủy Thông-chê giữ gìn Hà Tây.
Ăn gươm bằng sắc phong thủy, Đoạn, Chùy hai tướng về rày cô bang.
Hai người lạy tạ đã an, Bắc Phiên trở lại ngai-vàng qui tâu.
Từ ngày đây việc qua mau, Sa cơ bị bắt khó âu khôn lường.
Phiên-vương nghe tâu tòa chương, Cảm ơn Tông-đề lòng thương Phiên-trào.
Tiêu-Thiến thôi mới đi vào, Tâu rằng Tông-tướng anh hào vô song !
Phiên-vương nghe tâu dục trong, Giận thay thừa-tướng dộc lòng mạo thơ.
Thái-sur chạy tới tình-cờ, Phiên-vương nổi giận bây giờ quở vang.
Bày ra rồi nước chẳng an, Làm cho tốn phí ngàn-ngàn Phiên binh.
Pháp-trường trầm chẳng thứ tình, Giết rồi đưa nịnh thái bình nước Phiên.
Cỏi Phiên rày đã dặng yên, Phiên-vương an ngự trường tiên lầu son.
Chúa-Phiên sanh dặng một con, Tên là Bắc-Nữ môi son lạnh-lùng.
Đêm ngày nuôi dưỡng trong cung, Tuổi vừa hai tám má hồng tợ tiên.
Tuy nàng sanh ở nước Phiên, So cùng gái Tông phải kiên sắc nàng.
Đêm khuya đương ngủ phòng-loan, Chiêm bao thấy nguyệt rõ ràng chiều minh.
Giật mình thức dậy hải kinh, Tự nhiên mỗi mặt như hình thọ thai.
Vào tầu chung thì vẫn dài, Phiên-vương nghe tâu ai hoài sợ thay.
Đủ no chín tháng mười ngày, Nàng bèn sanh gái mặt rày rất thanh.
Đặt tên Bắc-Nguyệt là danh, Lăn lăn nuôi dưỡng nên hình môn mi.
Mặt huê mày liễu phương-phi, Hình dung yểu điệu tương đi điệu dăng.
Đêm khuya nằm ngủ phòng-lang, Chiêm bao thần thánh dạy nàng binh thơ.
Lầu thông thuật pháp thiên cơ, Dẫn dò lập hội tót tở phi nguyên.
Nay con gán bèn tở duyên, Tân-tân gả nghĩa bá niên lâu dài.
Dặn rồi trở lại Bồng-lai, Nàng liền thức dậy ai hoài niềm tấy.
Thưa cùng từ mẫu dặng hay, Mẹ con khi ấy tầu ngay phụ hoàng.
Đầu đuôi các việc bày tâng, Phiên-vương nghe tâu ngai vàng phẫn ra.
Trời còn phủ hộ quốc gia, Cho nên xuôi khiến cháu ta tài tình.
Lịnh truyền văn võ triều đình, Tờ rao các nước tỏ tình sự duyên.
Trần nay lập hội Bắc-Phiên, Trận đồ phá dặng Bắc-thiến này cho.
Nhường ngôi sửa tị đề-đô, Kê duyên cháu ngoại làm vua Bắc thành.
Nói về Tông-tướng Phan-Danh, Từ nơi trượng trâm lộ trình hồi qui.
Vào tầu lịnh thánh văn vi, Bắc-thành coi hội xin thi mẹ cha.
Trần-Minh vào tầu chương-toà, Tôi xin theo cháu sang qua Bắc-thành.
Vua khen võ nghệ đã đánh, Hai khanh rày quyết viên hành Bắc-Phiên.
Đức vua hạ chiếu trượng tiên, Giao cho hai vị Bắc-Phiên thượng trình.
Vợ chớ g quốc-trạng buồn tình, Đường trường viễn vọng lộ hành gian nan.
Con qua tới cỏi Phiên-bang, Giàu danh chớ khá bày tâng với ai.
Trần-Minh giữ cháu hôm mai, Chẳng nên ỷ tận cậy tài thấp cao.
Chân dẫu khoe sức anh-hào, Cậu đừng cho nó lược vào đua tranh.
Dặn dò giao việc cho Minh, Em tâu theo cháu đồng hành qua Phiên.
Đủ mười tám nước tới liền, Kê thuyền người bộ tách miền trải qua.
Bắc Phiên lập hội chương tòa, Xuân xanh Bắc-Nguyệt xinh đã rất xinh.

Thật là quốc sắc khuynh thành, Da như màu tuyết mặt nhìn nở nan.
Trận đồ bác-quái tam-quang, Ai vào phá đặng vỡ tan mới tái.
Quan quân bất luận là ai, Phá cho xong trận thường tài sánh duyên.
Chư bang tìm tới Bắc-Phiên, Xem tường đồ trận phút liến hoãn kinh.
Tướng quân xem thấy dùng mình, Không ai dám phá lòng kinh xem **hoài**.
Minh, Danh cậu cháu tới ngoài, Nàng đã liến thấy xinh trai rõ-ràng.
Trên lầu nàng mới điểm-trang, Trận tiền ngồi dựa tam-quang kén tài.
Chư hầu các tướng đứng ngoài, Liến nàng Bắc-Nguyệt nhắm **hoài mê sa**.
Mặt nhìn như thể màu hoa, Hình dung yếu điệu nước da trắng ngán.
Ai ai đều ngó chẳng-chẳng, Trận đồ không phá lãng-xãng ước **hoài**.
Phiên-vương đã đến phía ngoài, Tiệc vui ăn uống chọn tài đua tranh.
Chư hầu xem thấy Phan-Danh, Ngày nay rõ mặt phỉ tình ước ao.
Bây lâu nghe tiếng anh hào, Người là tài phép Tổng-trào có danh !
Chư hầu đều nhường kén anh, Nay đã gặp mặt tốt xinh khác thường.
Ai ai đều cũng kính nhường, Rước ra ngoài trận xem tường phân qua.
Cửa nào cũng có đồn bà, Súng đồng trí sẵn để mà **bôn bên**.
Đụng nhắm thì nó nổ lên, Mười hai cửa trận **bôn bên** lạ lùng.
Trần-Minh ý sức anh-hùng, Nhảy vào phá trận súng đồng nổ lên.
Thần-cơ máy để **bôn bên**, Phá tan hai cửa Minh **bên** nhảy ra.
Danh rằng cậu dờ lăm mà, Tam-quang không phá phá ra cửa **ngoài**.
Thiên-cơ là máy nó gài, Trí để vòng ngoài máy cậu nhảy ra.
Chạm chơn thì ất ra ma, Đất Phiên bỏ xác người ta ché cười !
Trần-Minh đang mệt hết hơi, Tai nghe Danh nói rùng rờ mới hay.
Phan-Danh khi ấy ra tay, Nhảy vào phá trận mình bay như cò !
Gươm bay nghe tiếng vo vo, Tam-quang phá hết dụng cho máy **ngoài**.
Thiên-cơ máy đã sẵn gài, Đụng nhắm súng nổ mười hai cửa **đền**.
Ở ngoài nghe tiếng Minh kêu, Nhảy ra bỏ cháu lăm nghèo khó chơi.
Trận trong Danh phá tới bởi, Yên hùng các nước rùng rờ hải kinh.
Đoạn này Bắc-Nguyệt trên thành, Ngồi xem đồ trận khen Danh đại tài.
Cầm giây thiết-tỏa quăng ra, Phan-Sanh công phá mười hai trận **đồ**.
Trên lầu lên tiếng xưng hô, Cũng chưa giỏi mấy còn thua đồn-bà.
Cầm giây thiết-tỏa quăng ra, Phan-Danh vô ý văng qua tay chàng.
Bất Danh đem lại đến vàng, Trần-Minh xem rõ kinh hoàn hồn bay.
Phải lo báo tính anh hay, Đặng qua đánh lại đem ngay cháu về.
Cong lưng Minh chạy một bẻ, Tuông bỏ lược buổi đông về **Tông-bang**.
Còn nàng dẫn đến ngai vàng, Phiên-vương mừng rỡ dụ chàng **Phan-Danh**.
Cháu nhà quốc sắc khuynh thành, Đưa cho kết nghĩa ến anh giao hòa.
Nhường ngôi kẻ chị quốc gia, Lễ nào thời khá phân qua tổ **tường**.
Phan-Danh tâu dữa toà-chương, Mặt tình lượng cả lòng thương cũng **đánh**.
Phan-Danh đắm sắc khuynh thành, Bởi nàng Bắc-Nguyệt như tranh tợ **hình**.
Nàng thời mê tướng Phan-Danh, Mày tâm mắt phụng xuân **xanh** rõ **ràng**.
Phiên-vương phán hỏi trào dâng, Hai con an dạ đá **vàng** hay không ?

Đánh thời cho kết vợ chồng, Hội tế khánh tế công đồng giao duyên.
Phan-Danh tâu giữa bệ tiền, Ngửa trông ơn cả công miên xét tình.
Cho tôi trở lại Tông-dinh, Tâu cùng thánh Chúa tỏ tình sự duyên.
Lễ nào nhờ linh xuân huyền, Làm con dâu dám tự chuyên một mình.
Phiên-vương hạ chỉ triều đảng, Truyền đưa tôn-tề hồi bang đèn trảo.
Nghe qua Bắc-Nguyệt tâu vào, Cho chàng trở lại Tông-trảo đảng an.
Một là chàng chẳng trở sang, Hai là duyên có lẽ làng hôm mai.
Chi bằng cầm lại bệ giai, Tông-trảo sao cũng bình lai Phiên-thiếu.
Rõ ràng có Tông có Phiên, Hai bên cha mẹ nhân tiên sẽ hay.
Mặt tình lân hảo phân bày, Hai bên tôi chúa sánh tày suôi gia.
Phiên-vương nghe cháu tâu qua, Luận như lời ấy thiệt là trí cao.
Trần-Minh từ thuở bốn đào, Đi mười mấy bữa mới vào Tông-bang.
Tâu rằng thẳng cháu nghinh ngang, Cãi lời phá trận Phiên-bang bắt rồi.
Vua nghe Minh tâu hồi ôi, Đương châu quốc-trạng nghe rồi hồn kinh.
Vội vàng theo hồi Trần-Minh, Làm sao em bỏ Phan-Danh em về ?
Minh rằng nhiều việc bận bề, Nghinh ngang ý sức chẳng hề nghe tôi.
Trận đồ nó phá tan rồi, Nàng quăng thiết-tỏa trời lôi lên lầu !
Phận tôi mình một khó âu, Trở về thừa lại đuôi đầu anh hay.
Tông-vương nghe rõ thương thay, Lụy cháu muôn nhờ chơn tay rụng-rời !
Trạng-nguyên nước mắt tuông rơi, Đau lòng như thể rã rời đao phân.
Trần-Minh hồi thúc ân-cần, Chớ toan chước quĩ mưu thối mà lâu.
Đề binh khiển tướng mau mau, Hùng binh trực trị ngó thâu Phiên-thành !
Tông-vương nghe tâu đã đánh, Trạng-nguyên hộ giá Phiên-thành trảy sang.
Bao giờ trả tướng Tông-bang, Mới an lòng trăm bãi đảng giao công.
Trạng-nguyên nước mắt ròng-ròng, Xin vua ngồi ngự bệ rồng cho an.
Mặt tôi qua chôn Phiên-bang, Cũng nguyên hết sức dẹp đảng Hồ-nhung.
Binh hùng nhứt dạ rười rưng, Bấy ngày giáp cõi Phiên-nhung thành ngoài.
Trần-Minh bèn tỏ văn dài, Chôn này lập nên máy gài thẳng Danh.
Truyền quân đóng trại bên thành, Sửa sang đội ngũ xuất hành giao công.
Phiên-binh về báo thành trung, Tông-bang muôn đội binh hùng kéo sang.
Vua cùng chư tướng Phiên-bang, Hội tế nghị luận ra đảng tiếp nghinh.
Phiên-vương bèn dạy Phan-Danh, Khá đem lễ rước ngoài thành mau-mau ?
Nàng bèn qui tâu trước sau, Tôi xin ra đó ngỏ hầu tiếp nghinh.
Mẹ cha dâu có nghi tình, Thì tôi trở lại phân minh chàng tướng.
Mặt em lễ vật lo lường, Tiếp mừng cha mẹ cho tướng lễ nào.
Tâu rồi nàng mới kêu rao, Đi cùng thể-nữ bước vào hiên mai.
Quân rằng Phiên-nữ tìm ai, Khá bày danh tánh văn dài nghe qua !
Nàng bèn phân tỏ thiệt thà, Ta dâu quan trạng người mà biết chẳng ?
Quân nỡn nghe nói lảng xãng, Vào thừa quan trạng nói rằng có dâu.
Chúng tôi chưa rõ đuôi đầu, Xin vào ra mắt đứng hầu ngoài xa.
Vợ chồng quốc-trạng nghe qua, Sai Minh ra đó hồi mà trước sau.

Trần-Minh vưng lịnh mau mau, Ra nhìn tận mặt hỏi lâu hỏi nằng.
Lại xem diện mạo hồng nhan, Giồng hình nằng Nguyệt Tam-quan kén tài.
Việc chi mà tới đứng ngoài, Lễ nghi rất trọng như bày tiếp nghinh.
Nằng rằng: tôi dám trầu tình, Lời ngay lẽ thật phân minh đánh rành.
Vòn tôi là vợ Phan-Danh, Chánh danh Bắc-Nguyệt Nguyệt-Thanh hiệu ngoài.
Trần-Minh vào trướng tỏ bày, Phân cùng quốc-rạng đặng hay Tân-Tân.
Miệng cười tay vỗ vui mừng, Miệng kêu bớ cháu song thân đây nầy.
Vòn ta là cậu mi đây, Chị nầy là mẹ chồng mảy Phan-Danh.
Nguyệt-Thanh quì lạy tỏ tình, Lễ mừng cha mẹ Tông-thành qua đây.
Đầu đuôi các việc trình bày, Vợ chồng quan trạng mới hay sự tình.
Xem qua nhan sắc Nguyệt-Thanh, Vợ chồng mừng rỡ quyết nhìn con dâu.
Nghĩ rằng lạ nước lạ non, Nhìn qua bốn phía cửa son lầu hồng.
Nguyệt-Thanh xem sững mẹ chồng, Rõ-ràng nhan sắc huê hồng chưa phai.
Ngày nay cha mẹ đèn rầy, Cho quân vào báo bộ giai đơn trì.
Phan-Danh nghe nói ra đi, Phiên-vương, Kim-Đoạn, Kim-Chùy tiếp nghinh.
Vui mừng nay đó phỉ tình, Phiên-vương khoái chí cười lên một hồi.
Nào hay sô đã tới rồi, Phiên-vương cười ngất một hồi vong thân.
Danh đương làm lễ song thân, Vợ chồng quan trạng đương mừng gặp con.
Minh rằng cậu chạy bon bon, Ngờ là cháu thác chẳng còn kể chi.
Đem binh báo oán một khi, Nào hay gặp cháu vậy thời bình yên.
Như không cậu quyết phá thiềng, Báo thù giết hết liên liên họ hàng.
Cậu nhìn hỏi ở tam-quan, Nhớ hình con Nguyệt nghi nan dục mình.
Ai ngờ cháu kết én anh, Làm cho cậu sợ hãi kinh mặt mảy.
Phan-Danh, Bắc-Nguyệt chấp tay, Lạy mừng rồi mới rước ngay vào thành.
Phiên-trào kính phục tay khoanh, Đứng hầu nghinh tiếp lộ hành hai bên.
Xe vào vừa đến cửa đền, Xem đờng Phiên-chúa ngồi trên cứng mình.
Thầy đều ứng tiên hỏi Minh, Kêu ông, ông đã lạnh mình chết trôn.
Hai bên vỗ bả vắn thân, Đem ra mai tán mô phân đắp xây.
Phan-Danh, Bắc-Nguyệt chấp tay, Lạy trình cha mẹ chịu rầy tan ông.
Nội trào ai nầy khóc rống, Lây ai sửa trị ngại rống cho thanh.
Bá quan tôn quyết Phan-Danh, Trạng-ngươn lòng chẳng đẹp tình nội ngôi.
Chờ ta dựng sở phản hồi, Tàu cùng thiên-tử an rồi sẽ phong.
Bây giờ hai nước giao thông, Biểu tâu Tông-chúa tỏ lòng sự duyên.
Sớ rồi sai sứ đi liền, Theo Minh trở lại Tông-thiềng triều-trung.
Trần-Minh lãnh mạng thẳng xông, Tông-bang trở lại âu xong sự tình.
Minh đương đi giữa lộ trình, Gặp Văn Kim-Tuyên đẹp tình ghẹo chơi.
Trần-Minh khi ấy bày lời, Chẳng hay vội-vã nằng thời đi mô?
Cho ta theo giới cùng cô, Đường xa trò chuyện Hớn, Hổ cho vui.
Quận-công vòn thiết chức tôi, Mây đời phò Tông cao ngôi thay lá.
Tên Minh vòn thiết Trần-gia, Thầy nằng quốc sắc xuôi ta động tình.
Nằng Văn-Kim-Tuyên làm thỉnh, Liệc xem hình bóng nhằm hình Trần-Minh.
Xem qua trong dạ đẹp tình, Nằng bèn phân lại sự mình trước sau.

Quê tôi gần đất Kinh châu, Cha làm đồn-bộ sang giàu vinh vang.
Bởi vua nghe đũa sấm gian, Thâu quyền gia tịch đẩy sang Tây-kỳ.
Phận con sâu thẳm xiết chi, Tìm nơi lo kẻ vậy thì cứu cha.
Trần-Minh nghe nói thiết tha, Xin nàng an dạ để ta liệu dùng.
Tứ sanh cũng nguyện hết lòng, Giải oan báo oán để hồng phai đầu.
Hai người trò chuyện đuôi đầu, Trần-Minh Kim-Tuyên hảo cầu giao bôi.
Cùng nhau đứng đứng ngồi ngồi, Như sam tợ ếch không hồi nào phai,
Ít ngày nắng đã thọ thai, Mười trăng mặng nguyệt huê khai rõ ràng.
Sanh ra nam-tứ một chàng, Trần-Minh mừng rỡ nôi troàn hậu lai.
Văn-Luông tên đặt an bài, Vợ chồng bỗng ăm liền tay chẳng rời !
Trần-Minh nhâm lúc thanh thời, Giục mình nhớ việc vưng lời lai kinh.
Sa mê quên việc triều-đình, Bấy chừ nhớ lại giục mình sợ thay !
Nói cùng Kim-Tuyên em hay, Để qua đêm biều dưng rầy cho an.
Nàng nghe lụy nhỏ hai hàng, Chàng đi thiếp ở sao an trong lòng !
Chỉ bằng cho thiếp theo cùng, Muôn cho trọn nghĩa tam tòng cùng nhau.
Trần-Minh về ải lo âu, Bắc-thành chồng vợ ở lâu vô chán.
Sai người dưng sợ Kim-lăng, Bởi mình trẻ quá nên chàng dám dờ.
Tông-vương từ lúc thanh thời, Vì xưa ly loạn lưng với bạc tiền.
Lịnh cho mua chức mua quyền, Các nhà giàu có liền liền tới nơi.
Vạn-thân con tròn xa với, Nay nghe tin ấy về nơi Kim-thành.
Nạp tiền muôn vạn đánh rành, Vua phong thừa-tướng Tông-thành vinh vang.
Lịnh vua yêu chuộng rõ-ràng, Sấm tâu mưu hại các quan trung thần.
Văn-Công xưa vốn hiền nhân, Bị lời Vạn-vương hoàng ân đẩy chàng.
Kiềm lời vu cáo đa đoan, Hai quan Đốc-bộ đẩy sang Tây-kỳ.
Nên nàng Kim-Tuyên tròn đi, Cũng vì họ Vạn đặc thi hung hăng.
Chê bày luật lệ lằng-xằng, Gia thêm sưu thuế khó khăn dân trời.
Tâu chi vua cũng y lời, Tham bề lợi nước lòng dờ bất công.
Trần-Minh gởi sớ bệ rồng, Vua xem chẳng sã không lòng tướng Minh.
Thái-sư tâu giữa triều-đình, Trần-Minh giao hảo thuận tình hòa l'hiên.
Nay về muôn đoạ Tông thiềng, Nên vua dung nó sau liền mất ngôi.
Tông-Vương nghe tâu y lời, Chỉ sai hai tướng ra nơi ải đồng.
Bắt Minh về nộp đến rồng, Thuận thời ân xá rộng lòng thứ cho.
Như chàng nghịch mạng trào-đô, Chém đầu đem lại nộp cho triều-đình.
Hai người vưng chỉ bốn hành, Đem binh ra chôn Bắc-thành phủ vậy.
Trần-Minh vốn thiết chưa hay, Ngờ binh sang tiếp nào hay bắt mình.
Hai chàng vừa gặp Trần-Minh, Hai ta vưng chỉ triều-đình bắt người.
Trần-Minh nghe nói nực cười, Hỏi rằng hai tướng tên người là chi.
Khâm-sai đáp lại một khi, Hai ta vậy thì con Vạn-hỏa-Xa.
Hỏi Hùng Hỏa-Hồ là ta, Người mau chịu trời đặng mã về kinh.
Nàng liền nói với Trần-Minh, Việc này thế ắt chẳng lành chàng ôi.
Cho ta ra sức một hồi, Giải vây mà chạy xa rồi sẽ hay.
Hỏi Hùng hai gã phủ vậy, Một nàng Kim-Tuyên ra tay cứu chồng.

Nàng bèn đánh với Hổ-Hùng, Nang phi đao trúng ngựa hồng chệt tơi.
Quân binh vỡ chạy tơi bời, Hổ, Hùng thôi đã lui nơi trận tiền.
Thâu binh trở lại Trường-yên, Tàu qua thiên-tử rõ liền sự cơ.
Thái-sur có quyền thiên-thor, Bèn bày kế nhiệm chạy tở chur châu.
Trần-Minh nghĩ lại thăm sâu, Trách thay hiền phụ mi rầy báo ta!
Lẽ nào cũng tại chương-tòa, Nhờ ơn thánh chúa giết tha hội nầy.
Bởi em đánh với binh vây, Không vưng phép nước chứa đầy tội to!
Bây giờ ta hết sức lo, Trối mình trở lại nộp cho triều-đình.
Nàng bèn nói với Trần-Minh, Nêu chàng về đó ắt mình mạng chung.
Bởi vua nghe đũa bát trung, Sấm tâu quyết hại anh hùng thuở nay.
Nên sai tới ải phủ vây, Quả là mưu nịnh kẻ bày hại chẳng?
Chi bằng ta trốn theo dân, Mai danh ẩn tích lánh thân chờ thi.
Minh rằng phụ-nữ biết chi, Trung thần danh tướng sá gì tử sanh.
Nói rồi Minh mới khởi hành, Về trao sanh tử đã đành lòng ta.
Nàng thời nước mắt nhỏ sa, Cang chồng không dặng xót xa trong lòng.
Trần-Minh về tới triều-trung, Bệ vàng thôi mới thẳng xông vào chầu.
Trần-Minh quì trước cúi đầu, Tông-vương thịnh nộ trên lầu quở vang.
Sao khanh lòng phản Tông-bang, Tội kia đã đáng pháp trảng chẳng tha.
Kẻ hoàng-thái-hậu bước ra, Thấy Minh mừng rỡ hỏi mà trước sau.
Nữ-Anh nàng hỏi ở đâu? Ta đây thương nhớ thăm sâu đợi trông.
Còn đang chuyện văn chưa xong, Lệnh vua dầy bắt vào trong pháp-trảng.
Nghe qua thái hậu quở vang, Làm nên chẳng nghĩ công chàng Trần-Minh.
Nhờ ai khôi phục triều-đình? Nhờ ai bảo giã phò mình an thân?
Bây giờ quên nghĩa Trần-Minh, Ba đời phò chúa trung thần rạng danh.
Công lao còn nhớ Trần-Minh, Lẽ đâu đen bạc phụ tình công tôi.
Minh rằng vưng chiều pháp hối, Thánh-hoàng không nghĩ giết tôi cũng đành.
Trước quờn giao lại Tông thành, Ân đại y mẫn rành rành giao vua.
Xin đừng nói việc hơn thua, Kể chi tiền nhứt như cua gãy càng.
Bây giờ nhà nước đang an, Phụ tôi trung nghĩa bán quan lây lời.
Biết danh lưu hậu muôn đời, Anh hùng sanh tử cũng trời khiến vay.
Phải chi tội chẳng về đây, Cùng Phiên dầy loạn tội nay gia hi h.
Tông-vương phán giữa triều-đình, Đem Minh cầm chôn ngục hình sẽ toan.
Mẫu-hoàng hết sức giận cang, Vua không nhậm lý chẳng màng lời chi!
Mẫu-hoàng liền phán tức thì, Con mà cãi mẹ lẽ chi lạ lòng!
Liều mình một giắc Âm-cung, Trước sau cũng thác đường chung một đời.
Giám quan vào báo tức thời, Mẫu-hoàng tự ải hỗn dời cung lân.
Tông-vương chạy đến ân cần, Lo bề tông tán đến phần công sinh.
Xong rồi trở lại công đình, Đem năm nhớ lại Văn-Minh họ Trần.
Xét cho một đấng trung thần, Cho nên dưng chiều bỏ thân về trao.
Gian ngay chưa chắc lẽ nào, Xét suy ngẫm nghĩ thập cao chưa rành.
Còn nàng Kim-Tuyên bốn hành, Theo chồng chẳng kịp ngoài thành nghe tin.
Hỏi thăm quân sĩ sự tình, Rằng vua bắt tội Trần-Minh ngục đang.

Nghe qua trăng đoạn đoạn trăng, Bồng con vào ngục thăm chàng Trần-Minh.
Ngục môn quân lính tuần canh, Làm sao cho đặng tỏ tình cùng nhau.
Nàng bèn giã bán trầu cau, Bánh ngon rượu tốt ngõ hầu vô ra.
Nàng cho lính uổng rượu trà, Bán buôn thông thả vô ra thăm chàng.
Quân nhờn mê ngủ nào tâng, Nàng vô tới ngục gặp chàng Trần-Minh.
Ôm Minh than khóc vật mình, Trần-Minh mừng vợ sự tình phân qua.
Ai mà tình thâm chị ta, Chị anh hay rõ về mà liệu toan ?
Nghe qua nàng đáp vội-vàng, Em xin sang đó bày tâng căn duyên.
Minh rằng : ngàn dặm sơn xuyên, Sợ em không rõ Phiên-thiên nơi chốn.
Nhắm em khó nổi tìm vào, Con thơ liệu diệu Phiên trào xa thay.
Em tua lánh mặt ngày rày, Ngục trung anh ở nhờ nơi ơn trời.
Nàng rằng : em chẳng vưng lời, Bỏ con ở lại tôi thời ra đi.
Thương chồng nào sợ hiểm nguy, Con tua ở lại can gì khóc la ?
Văn-Luông tuổi mới nên ba, Bỏ cha ở đó lên ra đi tìm.
Lăn theo dấu cỏ đảng chim, Nhắm chừng chót núi kiêu tìm học chơi ?
Thảo cha nên động lòng trời, Sai ông Tiên-lữ xuống nơi lâm-tòng.
Tiên-ông xuống giúp Văn-Luông, Thầy chàng thơ thần cõi tòng dương đi.
Tiên-ông bèn hỏi tức thì, Văn-Luông xem thầy bèn quí thừa qua.
Vồn tôi vưng lệnh lời cha, Sơn trung học đạo nhờ mà ơn ông.
Học xong trở lại ngục trung, Cứu cha khỏi nạn kéo lòng ai bi.
Tiên khen hiệu tử xiết chi, Tức thì dạy phép thông tri đủ điều.
Cha mẹ sau khỏi nạn nghèo, Con tua bèn chí luyện theo phép mầu.
Văn-Luông nghe nói bớt rầu, Theo tiên cần học phép mầu tin anh.
Trần-Minh từ mặt con mình, Đau lòng xót dạ bức tình khóc than.
Trưởng thời phiên muện bàn hoàn, Con thơ chưa rõ hai đảng tử sanh.
Trách rằng : vua chẳng xét tình, Nghe lời sám nịnh bắt mình thay là.
Giận bèn phá ngục nhẩy ra, Bể nào thì cũng mình ta sợ gì.
Mới sanh đặng chúc nam-nhi, Ngày nay mất biệt sá gì thân ta.
Tội nhờn trong ngục hắng hà, Thấy đều mừng rỡ phục mà Trần-Minh.
Đồng hể ra sức bình sanh, Kể sau người trước theo Minh ra ngoài.
Tội nhờn nhiều kẻ có tài, Nhờ Minh cứu vện ra ngoài vui thay !
Quân nhờn phi báo tỏ bày, Vua cùng thừa-tướng sợ nay lo lường.
Sắc sai Hùng-Hổ trào đường, Quân nhờn muôn đội bốn phương theo lán.
Đem binh theo bắc họ Trần, Phủ vây tám hướng rần-rần bốn phương.
Minh rằng : việc tại nhà vương, Nghe lời sám tâu không thương trung thần.
Đó quan đây cũng là quan, Nêu mà muôn đánh ắt mang lây nghèo
Hỏa-Hùng, Hỏa-Hổ quyết theo, Giết Minh cho đặng thấy bêu mới đánh.
Cùng nhau ra sức đua tranh, Trần-Minh ráng sức bình sanh đua tài.
Quân binh thất trận chạy dài, Hỏa-Hùng, Hỏa-Hổ thiệt trai yên hùng.

Nhảy vào hồn chiến không dung, Bị Minh đánh trúng roi đồng gãy xương.
Quân về phi báo tòa chương, Vua cùng thừa-tướng trào đường lo toan.
Gởi tờ viện khắp chư bang, Xin binh đánh dẹp tội loạn Trần-Minh.
Từ nàng Kim-Tuyên thượng trình, Thương chồng nào sá thân mình lao-đao.
Tới nơi Thành-Bắc liền vào, Lạ người lạ xứ ngỗ nào chưa thông.
Biết ai mà tỏ đục trong, Biết ai mà nhân tín chống chị ta !
Thầy người đi lại đi qua, Phận mình nào rõ chị ta dạn hình.
Không ai nói giống tiếng mình, Nàng đi thơ thẩn ngoài dinh ra vào.
Bình Phiên liền nói thấp cao, Một người phụ-nữ thanh thao dạn hình.
Vợ chồng quan trạng nghi tình, Từ sai Minh lại trào đình lâu thay.
Bồn năm chẳng thầy về rày, Căn do không rõ chưa hay dữ lành.
Nguyệt-Thanh nàng mới thừa trình, Tôi nghe rằng có người hình Tông-bang.
Một người phụ-nữ dung nhan, Ra xem đã phải Tông-bang má hồng.
Nàng dâu lại với mẹ chồng, Mẹ con thôi mới thẳng xông ra thành.
Nàng vừa xem thầy Nữ-Anh, Giống người Tông-quốc dạn hình nào sai.
Mừng lòng miệng nói khoan thai, Đặng người lên tiếng sẽ khai việc mình.
Mẹ con nhìn quã dạn hình, Sự chi người lạ cất mình đến đây.
Nàng tua cứ sự cặn bày, Việc chi mà đó sang rày Bắc-Phiên ?
Nàng nghe vội-vã thừa liên, Tôi Văn-Kim-Tuyên Tông thiếng quê hương.
Cha tôi vô tướng triều-đường, Văn-công độc-hộ lòng thường trung cang.
Mẹ tôi sớm thác xuôi vàng, Tôi theo thân-phụ dưỡng an tháng ngày.
Nào dè thời vận dẫn cay, Vạn-gia mua chức phò nay Tông-trào.
Ấm mưu lập kẻ biết bao, Hai người trung liệt anh hào Tông-bang.
Lệnh trên không xét ngay giang, Thâu quyền gia-phú đây sang Tây-kỷ.
Tịch biên gia sản còn-chi, Phận tôi mình một theo thì dã-dầu.
Quyết lòng kiếm chôn châu-trấn, Lo phương giải cứu phụ thân lao hình.
Giữa đảng gặp gỡ Trần-Minh, Thấy mình độc một động tình hồi hang.
Tôi bày chung thĩ gian nan, Kiếm nơi tài ngỗ giải nàng phụ thân.
Người nghe tôi nói liền phân, Quận-công là chức tước Trần-văn-Minh,
Cùng tôi chuyện vãn tỏ tình, Trời xui duyên nợ dây tình phụng loan.
Cùng nhau kết nghĩa tảo-khan, Sinh ra nam-tử tên chàng Văn-Luông.
Chồng tôi luông những rầu buồn, Hỏi chàng cho biết sâu tuồng có gì.
Bèn phân các việc vãn vi, Cùng nhau trở lại thành trì ải quan.
Bắc-thành trần nhậm đã an, Sai người đứng sở thánh-hoàng dặng hay.
Chẳng ngờ họ Vạn tâu bày, Rằng Minh phẫn Tông chạy ngày hòa Phiên.
Lệnh trên chẳng xét công miêng, Nghe sấm sai tướng ra liền ải quan.
Thái-sư họ Vạn lòng gian, Mật truyền hai tướng giết chàng Trần-Minh.
Hai tôi nào rõ sự tình, Binh trào kéo tới thành-linh phủ vây.
Mười phả : một thất trong tay, Cho nên ra sức giải rày nặng nguy.
Tướng thua chạy lại đờn trì, Chồng tôi lên ngựa bèn đi chương tòa.
Lệnh vua thịnh nộ phán ra, Pháp-trường trăm thủ chẳng tha thứ tình.
Mẫu-hoàng rồi dặng toàn sinh, Giam vào ngục thất hành hình có khi.

Còn tôi diu dắc âu nhi, Tìm vào ngục thất vậy thì viếng thăm.
Chống tôi lụy nhỏ dăm dăm, Mười phần tự quyết mạng vong đã đành.
Xót lòng cảm bấy chị anh, Bắc-Phiên ngăn dậm dứt lạnh nào hay.
Tôi nghe mọi sự càn bày, Bỏ con tôi lại nhắm ngay băng ngàn.
Cắt mình đi tới Phiên-bang, Hỏi thăm anh chị bấy tang đầu đuôi.
Nữ-Anh nghe nói hồi ôi ! Ngã lẳng xuống đất mây hồi khóc la.
Còn chi lánh mạng em ta, Tông-vương vô đạo thiệt là vong ân.
Nhờ ai vững nước an dân, Ngày nay nở phụ công thần hại tôi.
Nói cùng Kim-Tuyên em ôi, Qua đây thiệt chị phải rồi chớ nghi.
Nàng nghe dứt tiếng liền quì, Cúi đầu làm lễ chị thì thứ tha.
Em xin nhờ lượng hải hà, Tông-trào trở lại cứu mà chống tôi.
Nữ-Anh kêu bớ đầu ôi, Cậu mi nay đã mắc nơi ngục hình.
Mau-mau trở lại bôn dinh, Ta thừa phu tướng khởi trình Tông-bang.
Về dinh chung thì phân tắng, Trạng-nguyên nghe nói hai hàng lụy sa.
Dậm chơn kêu đất than trời, Trần-Minh nội đệ thác rồi còn chi.
Trách thay Tông-chúa chẳng suy, Sao không nhớ lúc giải nguy cứu nạn !
Bây giờ bôn biên đặt an, Sao quên suy xét giết oan công thần.
Trạng-nguyên truyền lệnh ân cần, Tông-trào trở lại chẳng phân đêm ngày.
Phan-Danh con ở lại đây, Cha về lo việc cậu mấy lâm nguy.
Phan-Danh vội vả thừa quì, Cho con theo với về thì Tông-bang.
Bắt người họ Vạn mổ gan, Giết luôn Tông-chúa cho an nước nhà.
Trạng-nguyên nghe nói quở la, Làm tôi thì chúa mà ra danh gì ?
Đề cha trở lại đơn chi, Giết người họ Vạn tuyệt thì gian-manh.
Bây giờ Bắc-Nguyệt Phan-Danh, Lạy đưa cha mẹ khởi hành hồi bang.
Trạng-nguyên lược dậm băng ngàn, Mấy ngày về đến ải quan Tông-thành.
Xa xem trong chôn rừng xanh, Việc chi chôn nhôn bộ hành rất đông.
Ở đâu chưa rõ đục trong, Lại gần xem rõ kéo lòng nghi nan !
Tới nơi xem đã rõ-ràng, Trần-Minh chủ tướng dẫn đoàn lâu la.
Kêu rằng Minh hỏi em ta, Phan-Sanh quốc-trạng tìm qua đây nầy.
Trần-Minh xem thấy vui thay, Bôn ba chạy lại nắm tay chào mừng.
Nhìn anh hột lụy rưng rưng, Phận em tưởng thác mười phần còn chi.
Liền phân chung thì vãn-vi, Tông-vương nghe nịnh phụ thì công ta.
Nữ-Anh, Kiêm-Tuyên bước ra, Cùng nhau mừng rỡ gần xa hồi rày.
Trần-Minh phân việc đẳng cay, Đầu đuôi sự tích tỏ bày căn nguyên.
Nữ-Anh nghe rõ lòng phiền, Trách lòng Tông-chúa chẳng hiền phi ân.
Nói nàng Kiêm-Tuyên liền phân, Mừng anh đãặng lánh thân tại nạn.
Chớ nào âu tử bình an, Làm sao không thấy theo chàng chôn ni ?
Chàng rằng hỏi việc âu nhi, Đầu đuôi phân lại vãn vi em tường.
Lúc ta thọ khổ ngục đường, Trẻ thơ đi mất khôn tường phương nao.
Nàng nghe than khóc xiết bao, Biệt tin không rõ phương nao mà tìm !
Vợ chống than khóc lụy dăm, Đau lòng dường thể kiêu châm gan vàng !
Cùng nhau than thở thỏ than, Thấy binh vây phủ bôn phân dấy dấy.

Xem qua nam bắc đông tây, Binh binh tướng tướng đều vây quanh mình.
Nói rằng vưng lệnh triều-đình, Bắt Trần-Minh lại Tông-thành vân tra.
Thuận thời chịu lệnh nghe ta, Bỏ tay chịu trời đặng mà lai Kinh.
Nều mà nghịch mạng triều-đình, Động day mũi bạc ắt mình chịu ương.
Trạng-nguyên thôi mới phân tường, Đề ta về tàu triều-đường sự Minh.
Dám xinh liệc vị hồi-binh, Ta về tàu lệnh triều-đình xét suy.
Hò, Hùng rằng chiều đơn tri, Thánh-hoàng truyền chỉ bắt thì Trần-Minh.
Ấy là vưng mạng triều-đình, Lẽ đâu có dám vị tình cho an ?
Giao Minh điệu lại triều đàng, Chẳng chi mà phải luận bàn chiến tranh.
Nghịch thời sự ắt chẳng lành, Mặt tình đôi địch đầu tranh sức tài.
Trạng-nguyên nghe nói trái tai, Đó tài đây lại bắt tài hay sao ?
Trạng-nguyên đương nói thập cao, Trần-Minh vội vã bước vào nói ra.
Tội chi vua dạy bắt ta, Vì trên bắt chánh mới là sự sanh.
Bởi đâu đem dạ chẳng lành, Cho nên ta phải tung hoành thoát thân.
Bọn ta giữ đạo trung thần, Dầu về dân dã chẳng cần phản vưng.
Ta không trở lại triều đàng, Mặt tình đôi địch ai nhường chi ai.
Hòa-Hùng, Hóa-Hổ cả hai, Áp vào bốn chiến đua tài bắt Minh.
Trạng-nguyên tiếp chiến giao chinh, Tới lui trăm hiệp thể tình chưa hơn.
Hổ-Hùng có phép di sơn, Trận tiền trả bại lui chơn một bẻ.
Sanh, Minh rước đèn tiều-khuê, Bốn phương núi mọc tư bể xanh cao.
Ngờ là lạc đèn non cao, Không dễ tả thuật dặt vào trận trung.
Xem tường Hòa-Hổ, Hòa-Hùng, Phục binh bốn phía trũng-trùng nên kinh.
Anh em ra sức giao chinh, Quyết lòng giải phá triều binh lánh nạn.
Hóa-Hùng tả thuật đa đoan, Phép làm tụ-thủ muôn ngàn chôn ni.
Hùm beo tây tượng thiêu chi, Áp vô làm dữ khó thì chông ngăn.
Quạt thần quạt chẳng phi thăng, Sanh, Minh thấy vậy lăn-xăng lo lường.
Hai ta lâm chôn tai ương, Anh em toan liệu giải đường nạn tai.
Sai người phi báo Phiên-đài, Đòi Phan-Danh đèn đầu tài mới an.
Viết thư gọi lại Phiên-bang, Các điều cần kể bày tâu đực trong.
Quản liên lãnh bức thư phong, Giải vây ra trận rui dong Phiên-thiêng.
Sanh, Minh trong dạ nào yên, Đêm ngày ngầu trời ưu phiền lo âu.
Phân chia anh trước em sau, Canh tuần nghiêm nhặt ngỏ hầu đợi Danh.
Văn-Luông từ thuở lộ hành, Tiên-ông gấp dặt non xanh đem về.
Dạy truyền văn võ các nghề, Lại thêm phép lạ bọn bề đã thông.
Hóa mưa hóa ánh hóa giông, Hóa cồn hóa vực hóa sông rất mầu.
Phi-đao vào trận lay đầu, Thiên hôn địa ám ai hầu dám đương.
Cái bầu thâu phép lạ đường, Dầu sông dầu núi dầu đường như không.
Dầu cho tả thuật thần thông, Bầu linh thâu cả chẳng không món nào.
Tiên-ông đòi đệ tử vào, Bền phân tự sự âm hao cho tâng.
Cha người mắc phải tai nạn, Mẹ người cùng cậu mất đảng trùng vây.
Ái quan bị khờn tháng ngày, Con mau đèn đó cứu rày song thân.
Thấy cho giá võ đặng vân, Dầu đảng ngàn dặm xem gấu chẳng chi.

Dặn con nhớ dạ tạt ghi, Đẳng văn phép ây ản-vi trong mình.
Con dầu ngộ biên thành lĩnh, Vái thấy giúp đỡ trợ mình an khương.
Gia lòng lo việc quốc vương, Chớ tham tưu sắc theo đường thê gian.
Giúp rồi cơ nghiệp đặng an, Rồi thấy rước lại Tiên-san tu trì.
Văn-Luông lạy tạ ra đi, Giữ lời sư-phụ tri-tri tạt lòng.
Thấy liền hóa phép gió giông, Văn-Luông theo gió tới trong ải đông.
Liền xem bốn phía binh đông, Lại thêm ác thú chập đông lao xao !
Văn-Luông hăm hở đi vào, Quân nhơn bèn hỏi thắng nào tới đây ?
Bay là quân lính biết gì, Bay kêu chủ tướng ra đây tranh hùng.
Quân nhơn vào báo thi chung, Hai chàng nghe nói nổi xung phùng-phùng.
Thắng nào lớn mặt lấy lừng, Dám vào phá trận chẳng vưng lệnh trời.
Hai chàng ra trận tức thời, Thấy thắng tiểu tử tuổi thời hậu sanh.
Mau bày quẻ quán tánh danh, Ở đâu dám đến hoành-hành nơi đây.
Văn-Luông bèn nói lời này, Cẩn chi mà phải hỏi rầy tánh danh.
Tướng binh tranh nước tranh thành, Ai sai người hỏi tánh danh làm gì ?
Hỗ-Hùng bèn nói lời ni, Gươm linh nở giết tiểu-nhi cho đánh.
Hai ta phò tá Tông-thành, Hỗ Hùng chánh tướng đại danh Tông-trào.
Văn-Luông bèn nói thấp cao, Trấn-Minh thân phụ Tông-trào quận-công.
Hỗ-Hùng hai tướng nói cùng, Bọn mi đây loạn mong lòng phản vương.
Nay đã vưng lệnh trào đường, Bắt Minh trăm thủ chiến trường phân thây.
Văn-Luông nghe nói giận thay, Đánh cũng Hùng-Hỗ trọn ngày chưa phân.
Hỗ-Hùng hóa lửa rần rần, Lại thêm các thú vào gần bên vai.
Văn-Luông có phép có tài, Giở bản miệng vái thâu loài hổ-hang.
Tức thì thâu phép di san, Ngũ hành biến hóa thâu an một bầu.
Đồng không nào thầy chi đâu, Bầu kia thâu hết phép mầu đã tan.
Quốc-công, quốc-trạng xem tăng, Đạo-dũng đâu đến giải nạn cứu ta !
Bây giờ đã hết phép tả, Mau mau ra đó đặng mà giao chinh.
Hỗ-Hùng đánh với Sanh, Minh, Lược thao sức sức dùng mình chạy khan.
Lui binh cô thủ đông quan, Sớ tâu thiêu-tử bày tăng căn nguyên.
Sanh, Minh thấy giặc đã yên, Bèn ra hỏi tướng thiêu niên sự tình.
Văn-Luông xem rõ Trấn-Minh, Kêu rằng thân-phụ xưng mình là con.
Nay mừng cha mẹ vuôn tròn, Trẽ cam thất lễ vì con xa đàng.
Hỏi rằng cô dựng binh an, Từ con đi học trên ngàn dặm xa.
Vưng lời sư-phụ cứu cha, Tới đây ra sức giải mã nạn nguy.
Trấn-Minh mừng rỡ xiết chi, Bèn vào kêu vợ mừng thì Văn-Luông.
Nàng nghe chàng nói chạy tuôn, Tức thì bồng ảm Văn-Luông vào lòng.
Ngờ là con mặt hết trông, Trời xuôi còn sông trùng phùng mẹ cha.
Quân nhơn về đến trào-ca, Cúi dưng văn sớ tâu mà căn nguyên.
Sanh, Minh rầy đã hòa Phiên, Hiệp binh làm phần đảo huyển khó thay.
Cho nên ra sức trở day, Không tuân chiều chỉ giết nay binh trào.
Ngửa trông lượng thánh sáng cao, Lo phương trừ khử kéo hao binh trời.
Tông-vương xem sớ rụng rời, Trấn, Phan đâu có lòng thời phụ ta.

Lịnh truyền sửa soạn long-xa, Trảm ra tới đó bắt mả Sanh, Minh.
Nội trào công vụ triều-dinh, Phủ cho họ Vạn quyền hành trong lay.
Thái-sur họ Vạn tâu bày, Xin dùng hai tướng theo rày phò xa.
Vôn người học đạo non hoa, Ở đây đương nào đợi khoa vô trảng.
Lược thao tài phép song toàn, Bình thơ đồ trận đáng trang hiển tời.
Tông-vương nghe tâu nhậm lời, Phán mời hai tướng vào nơi bệ vàng.
Tánh danh tua tâu rõ ràng, Hai khanh tỏ thiết trăm tâng quán quê.
Tâu rằng học đạo Kỳ-huê, Hà-nam tỉnh ấy là quê rõ ràng.
Hai tời bạn học một trảng, Đồng tông mà lại rõ ràng đồng hương.
Tánh danh Vạn-Bảo, Vạn-Thương, Quyết lòng chờ đợi vô trường lập thân.
Quốc gia thủy thổ đại ân, Ôn vua nợ nước ân cần bấy nay.
Tông-vương nghe tâu khen thay, Quốc vương là trọng xưa nay lễ thường.
Sắc phong Vạn-Bảo, Vạn-Thương, Hai bên bảo giá trao đường Tông-bang.
Hai người bái tạ bệ vàng, Sửa sang phò lịnh thánh hoàng thân chinh.
Thái-sur lòng thiết giang manh, Am mưu thí chúa quyết tình tím ngôi.
Bèn dùng một tiết tuyền bôi, Mời hai bảo-giá đặng rồi dinh-ninh.
Việc này cơ mật chẳng khinh, Khuyên cùng hai vị hết tình cùng ta.
Chỉ lâm chiêm đoạt san hà, Thừa cơ ứng biến lúc ra ải đồng.
Khá sai binh phục lâm chung, Giã làm ăn cướp mặt lòng liệu toan.
Ta đã mật tính ải quan, Đã truyền Hùng-Hổ hai chàng hiệp binh.
Trừ xong Tông-chúa phỉ tình, Thân binh đồng trở lại thành đặt an.
Trước là gìn giữ trào đảng, Sau là đủ mặt đảng hoàn tôn vương.
Mặt thơ truyền khắp bốn phương, Hồ-nhưng di địch giúp đường binh đạo.
Hai người y kê xôn xao, Ra nơi quan ải lẽ nào sẽ toan.
Thái-sur ra lịnh vội vàng, Triều đảng hộ-giá thánh-hoàng thân chinh.
Rần rần cử đặt hùug binh, Tông-binh lên tâng khởi trình đồng quan.
Vô văn khanh tề hai hàng, Lạy đưa cách mây dậm đảng về dinh.
Tông-vương trực chỉ thượng trình, Quyết ra hỏi tội Sanh, Minh phản thần.
Ngày đêm binh kéo rầm rầm, Mười ngày xem đã hầu gần ải quan.
Tội tâm đồng trại nghĩ an, Chúa tời ngơi nghĩ chưa toan việc gì.
Đổng binh vừa tới tí thi, Hoạn quan nào rõ việc chi đầu là !
Áp vào kê chôn long-xa, Phủ vạy long-giá bắt mả Tống-vương.
Xưng rằng : cường đạo Mộc-Dương, Quyết trừ Tông-chúa rửa hờn năm xưa.
Hoạn-quan Phan-Thắng, Trán-Thừa, Cầm đao căn cứ phân chưa kịp lời.
Tông-vương sợ hết đã hơi, Ngã ra long-giá theo tời hoạn-quan.
Tội tâm đảng sá không tâng, Tuôn bỏ lược buội lánh đảng gian nan.
Rạng ngày đã tới ải quan, Kêu Hùng-Hổ tiếp thánh-hoàng ngự sang.
Hồ-Hùng mưu kê đa đoan, Bèn lên vách lũy hỏi hàng vài lời.
Thánh-hoàng kíp tới tận nơi, Sẽ truyền quân sĩ khai thời ải-quan.
Tông-vương chơn giã nào tâng, Hoạn-quan Tông-chúa vào ngang mặt thiêng.
Hồ-Hùng thôi mới rao truyền, Quân mau lạng xạ liên-liên chớ chầy !
Tên ra đường thể các bay, Hoạn-quan phò chúa chạy ngay lên ngàn.

Hai quan bảo-giá đều sang, Rước theo Tông-chúa lên ngàn lần truy.
Chúa tôi khó tránh nạn nguy, Sau lưng binh đuổi trước thì núi giảng.
Tông-vương ngược mặt than rằng, Trời ôi dứt Tông để rằng than van.
Đền nay làm việc mới tâng, Thiệt là họ Vạn lòng toan đổi dời.
Tìm tâm chiêm đoạt ngôi trời, Sắm tâu bữa bữa bày lời dối ta.
Tại mình chẳng xét chánh tà, Mắng nghe lời nịnh nước nhà chẳng an.
Phụ phản ơn nghĩa Trần Phan, Nay ăn năn lại lở làng còn chi.
Phải nay gặp mặt hai vị, Trăm đành chịu lỗi xin thì thứ dung.
Lần theo núi thăm rừng thung, Mỗi mê đối khác vô cùng thờ than.
Phải chi đây có xóm làng, Kiềm ăn đỡ bữa hỏi đảng lại qua.
Vội xem thầy dạy xa-xa, Quả người đồn củi thiệt đã chẳng nghi.
Ấu là đền hỏi đảng đi, Kiềm nơi tá túc rồi thì liệu toan.
Tới gần bên hỏi vội-vàng, Xin người vui dạ chỉ đảng làm ân.
Ba tôi vốn kẻ thứ dân, Bán buôn đi lạc bằng chừng đến đây.
Chưa thông địa cảnh chôn này, Đảng về Phiên-Tông gần đây chẳng là ?
Tiểu-phu thôi mới thốt ra, Đây là giải hạn rất xa hai đảng.
Tông thành Phiên địa xa ngàn, Đường đi cách trở gian nan hiểm nghèo.
Lên non rồi lại qua đèo, Và thêm ác thú hùm beo đầy rừng.
Ai mã vô nghệ siêu-quần, Qua truông mới khởi vào rừng mới an.
Ba người nghe nói rõ ràng, Hỏi thăm tên họ ở an nơi nào.
Vốn tôi họ Triệu tên Cao, Quê nhà trên núi đi vào chẳng xa.
Ba người thôi mới thộc ra, Nhắm người đảng bức tái hoa công hầu.
Cớ sao ở chôn sơn đầu, Không ra giúp nước ngày sau bia vàng.
Cao rằng nghe chúa Tông-bang, Bất mình nghe nịnh phụ phản tôi ngay.
Sanh, Minh hai tướng công đây, Vua nghe họ Vạn giam nay ngục hình.
Ba đời phò chúa công linh, Vua còn chẳng tưởng huông mình ra chi.
Đã đành ở núi hàn-vì, Lọc rừng củi què mong chi công-hầu ?
Tông-vương cúi mặt thăm sâu, Làm vua bất chánh tiếng hầu đồn xa.
Triệu-Cao thôi mới phân qua, Xin mời ba vị về nhà nghỉ an !
Chờ tôi đồn củi trên ngàn, Rồi tôi gánh củi đưa sang Tông thiêng.
Đền nhà ba vị vào liễn, Lão bà chào hỏi cặng nguyên mọi đảng.
Thưa rằng tam vị quới-quan, Việc chi mà đến tìm sang rừng dã.
Hỏi rồi cơm nước dọn ra, Cơ hàn đàm bạc phận giả xin thương.
Hai quan bảo-giá Bảo-Chương, Theo vua bắt đầu hết phương băng ngàn.
Đem binh trở lại ải quan, Hiệp binh Hùng-Hổ ngỏ toan hỏi trào.
Thái-sư mừng rỡ xiết bao, Rao trong văn võ nhập trào tôn vương.
Nồi ngồi Tông-thất phú cường, Văn bang võ bá một trường hiển vinh.
Lại truyền luyện tập mã binh, Ngăn ngừa gìn giữ Sanh, Minh dậy loạn.
Tân-vương trở lại cung loan, Các quan khanh tể lưỡng ban lui vào.
Đoạn này nói việc Triệu-Cao, Từ ngày rước khách đem vào nhà ngang.
Xem hình nhảm tướng nghi nan, Một vị khác kẻ thù giang thay là.
Mặt mày xin tốt như hoa, Hình dung khác thể chắc là đề vương.

Ấu ta hỏi lại cho tường, Hay là thiên-tử mắc đường tai nguy.
Triệu-Cao bèn hỏi vân-vi, Dám xin tam vị phân thì đục trong.
Vòn tôi nghi ngại trong lòng, Quả là vương đề mắc vòng tai ương.
Vòn tôi tình nguyện đã tường, Dộc lòng trả nợ quân-vương mới đành.
Ba người nghe nói đánh-rành, Đấu duôi sự thiệt tổ tình gian nan.
Triệu-Cao quì lạy vội-vàng, Ngửa nhờ lượng cả thánh-hoàng thứ tha.
Lão bà nghe nói bước ra, Cúi đầu làm lễ phận già xin thương.
Tông-vương buồn bực lo lường, Trách mình nghe nịnh sanh đường chẳng an.
Triệu-Cao quì tâu rõ ràng, Bây giờ lo tới ải quan tổ tình.
Lẽ nào hai tướng Sanh Minh, Chắc lòng không quây sự tình bởi ta.
Vua nghe đã lọt vào tai, Triệu-khanh có trí có tài rất thông.
Chúa tôi trở lại ải đông, Dò lòng hai gã đục trong thì tòng.
Để tôi đến trước ải quan, Phân bày coi ý hai chàng làm sao ?
Tới nơi quan ải bước vào, Quân nhơn liền hỏi người nào cả gan ?
Cao rằng : người ở lâm san, Đền tìm quan trạng luận bàn quốc-gia.
Quân vào trước trước thừa qua, Trạng-nguơn liền dạy quân nhơn đòi vào.
Trạng rằng người lạ phương nào, Chẳng hay trạng-sĩ xin vào chuyện chi.
Triệu-Cao thưa lại vân-vi, Tông-vương thất lạc tới thì hàng-gia.
Bởi nghe họ Vạn lòng tá, Cho nên người phải mắc mà nạn tai.
Sanh, Minh sống sót cả hai, Hỏi rằng Tông-chúa nạn tai đâu là ?
Người mau dẫn lộ hai ta, Đặng đi cứu giá khỏi mà tai ương.
Cao rằng còn ở ngoài đường, Hai ông ra đó thì tường thế nào ?
Sanh, Minh vội vã xơn-xao, Rã thánh gặp chúa xiết bao nhiêu mừng !
Tông-vương nước mắt rưng-rưng, Trăm nghe lời nịnh phụ chứng công thần.
Bây giờ mới rõ ân nhân, Còn nhờ rộng lượng định phân lẽ nào ?
Sanh, Minh cúi lạy rước vào, Cẩn dươn chung thì âm hao tổ lãn.
Tông-vương chỉ phán ân cần, Về trao trừ đảng gian thần cho an.
Chúa tôi về tới trao dâng, Vạn-gia liệu kê tròn ang Tây-Hồ.
Tông-vương binh mã kéo vô, Hồ, Hùng, Chương, Báo thế cô đầu hàng.
Tông-vương giết nịnh đã an, Lên ngai truyền sắc phong quan công thần.
Lại ban chiếu giữa các lân, Sai qua Phiên-quốc ban ân đánh-rành.
Phong-vương Phiên-quốc Phan-Danh, Văn-Luông vương tước biến thành trị dân.
Phan-Sanh thừa-tướng Tông-thành, Triệu-Cao nguơn-soái quyền hành ải quan.
Văn-Luông từ chức triều-đàng, Xin cho trở lại lãnh trang theo thấy.
Trần-Minh, Kim-Tuyên tiếc thay, Nhìn theo con trẻ lên mây biệt ngàn.
Bây giờ nước Tông đặt an, Bởi vì giết hết loài gian trong đền.
Bá quan văn võ hai bên, Gặp đầu phò đó rất nên hổ mình.
Phan-Trần hai họ hiền vinh, Làm người trung nghĩa thiên đình thưởng ban.
Rày mừng trao Tông đã an, Chúc cho Nam-Việt hiền vang thái bình.

NHÀ IN VÀ BÁN SÁCH

J^h NGUYỄN-VĂN-VIỆT

59, ĐƯỜNG D'ORMAY, 59

SAIGON



In đủ các thứ sổ bộ và những
giấy tờ buôn bán như là : fac-
tures, carnets, lettres de faire
part, Mariage, décès, naissance,
Cartes de visite, etc. etc.

Có lãnh khắc con dấu bằng
đồng và caoutchouc.



Bán đủ các thứ thơ, tuồng
truyện, sử, giấy, viết, mực và
các thứ sách cho học trò các
nhà trường.

Mỗi món bán rẻ hơn các nhà
khác



g^h